

TUẦN BÁO
CHÍNH NGHĨA



*Tiền Sĩ TRẦN AN BÃI Trả Lỡ Cuộc Phỏng Vấn Của Nữ Ký Giả
JOANE CONNELL Tại Phòng Khách Tiệt, Khách Sạn CAPITAL HILTON, WASHINGTON DC.*

ĐẶC BIỆT SỐ NÀY:

Đây đủ hình ảnh các cuộc gặp gỡ của
phái đoàn giáo dân San Jose với các hệ
thống truyền thông.



THÔNG CÁO

v/v: Đề Phòng Các Tài Liệu Giả Mạo

Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình trân trọng thông báo:

Gần đây có nhiều tài liệu giả mạo cũng như thư nặc danh được phân phối cho các báo chí và dân chúng nhằm đánh lạc hướng cuộc tranh đấu của các giáo dân Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo, San Jose. Điển hình là nhóm giáo dân ủng hộ Cha Lưu Đình Dương đã tung ra “cuốn băng nhựa Cha Thiệp” không những nhằm triệt hạ uy tín của Cha Nguyễn Đức Thiệp mà còn nhằm mục đích thương mại bán băng lấy tiền in các tài liệu gây chia rẽ và hoang mang dư luận. Việc làm này đã bị Cha Thiệp chính thức lên án. Gần đây một tài liệu khác cũng liên quan đến công việc của Cha Thiệp lại được bí mật chuyển tay gửi cho các báo chí và giáo dân cũng không ngoài mục đích kể trên.

Một lần nữa Ủy Ban kêu gọi Quý Cụ, Quý Ông Bà và Anh Chị Em tiếp tục đề cao tinh thần thương yêu và tha thứ đối với những kẻ chưa tìm ra chính nghĩa nên đã phải áp dụng những xảo thuật để làm phương tiện tranh đấu đoạt chức vụ và quyền hành.

Cũng nhân dịp này, Ủy Ban chân thành cảm ơn Quý Cụ, Quý Ông Bà và Anh Chị Em trong thời gian qua đã cộng tác chặt chẽ với Ủy Ban tiếp tục ngưng đóng tiền trong các Thánh Lễ để Tòa Giám Mục San Jose nhận thức được sự quyết tâm của chúng ta cho tới khi nào hai nguyện vọng chính đáng của cộng đồng được chấp thuận. Mọi áp bức, bắt công, mọi mưu toan kỳ thị, mọi mưu lược chính trị của một chủ chiên nhằm áp đặt lên đàn chiên chắc chắn sẽ không đem lại được sự an bình cho giáo phận cũng như Họ Đạo chúng ta và cho chính Đức Cha DuMaine nữa.

Trân trọng,

Làm tại San Jose, ngày 22 tháng 11 năm 1986.

29-11-85



ĐẠI TRUYỀN HÌNH SỐ 4 TIẾP PHÁI ĐOÀN TẠI WASHINGTON D.C.

Giáo Dân Họ Đạo
Đức Vương Các Thánh
Đức Đạo

tiếp tục **ngưng đóng**
góp tiền, cho đến khi
hai thỉnh nguyện
được Tòa Giám Mục
San Jose
Chấp thuận.

TUẦN BÁO

CHÍNH-NGHĨA

BẢO TRỢ:

*Ban Chấp Hành và Giáo Dân
tại Họ Đạo
Nữ Vương Các Thánh Hữu Đạo
Giáo Phận San Jose*

SÁNG LẬP:

*Ủy Ban Bảo-Vệ Công-Lý và
Hòa-Bình
tại Giáo Phận San Jose*

*Điều hành :
Hoàng-Thông*

Địa chỉ:

*685 Singleton Rd.
San Jose, CA. 95111.*

*Điện thoại :
(408) 224 - 8318.*



thư
tòa soạn

Cuộc tranh chấp giữa Giáo Dân Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo và Tòa Giám Mục San Jose đã bước đến một khúc quanh, mà nếu không chủ quan cho lắm, khúc quanh này là một khúc quanh mang nhiều thiện chí tốt đẹp.

Thật vậy, khởi đi từ lá thư mời họp của Cha Tổng Quản Sullivan gửi đến Đại Diện Giáo Dân ngày 18-11-86, cho đến kết quả sơ khởi trong buổi họp đầu tiên ngày 21-11-86 giữa Đại Diện Tòa Giám Mục và Đại Diện Giáo Dân tại Họ Đạo NVCTĐ, hai bên đã nhìn nhận những hiểu lầm và nguyên nhân đưa đến hiểu lầm.

Trong bất cứ một cuộc tranh chấp nào, cả hai phía đều nhìn nhận có sự hiểu lầm dù hiểu lầm trong những chi tiết nhỏ, điều đó vẫn chứng tỏ một dấu hiệu thiện chí, thiện tâm để từ dấu hiệu thiện chí và thiện tâm đó dần dần mang đến một kết quả tốt đẹp trong toàn diện vấn đề tranh chấp.

Việc chấp nhận lỗi lầm của cả đôi bên đã chứng tỏ rằng thiện chí giải quyết vấn đề, sự tương nhượng, tương kính lẫn nhau cũng như một ít niềm tin dành cho nhau. Đó là những điều cần thiết để các buổi họp trong tương lai được tiếp diễn trong chiều hướng tốt đẹp.

Cuộc tranh chấp đã kéo dài hơn 4 tháng, mang lại nhiều buồn bã, tủi hổ, đau thương cho những người trong giáo phận. Những hành động gây ra hiểu lầm nên được đặc biệt lưu tâm và hạn chế tối đa. Những sự cố tình để hiểu lầm, nên được mọi người chấm dứt. Đối thoại với nhau, tương nhượng và tương kính lẫn nhau nên được thể hiện, để trong tương lai những cuộc tranh chấp tương tự sẽ khó mà xảy ra được.

CHÍNH NGHĨA

QUAN ĐIỂM:

SỨ GIẢ

KHÔNG

SỨ MẠNG

Trong tuần lễ vừa qua, Tòa Giám Mục San Jose đã công bố một văn kiện được gọi là “Bản Tường Trình Vấn Tất của LM Barnabas Nguyễn Đức Thiệp”. Dĩ nhiên, tài liệu này được LM Lưu Đình Dương và đồ đệ ở đây đón nhận và khai thác triệt để và coi như là một đòn trả đũa lấy lại danh dự cho ĐC DuMaine sau chuyến đi lịch sử về Hoa Thịnh Đốn của phái đoàn đại diện giáo dân San Jose nhân dịp Đại Hội Thường Niên 1986 của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ.

LM Lưu Đình Dương coi bản phúc trình này như một lá bùa cứu tinh có phù phép đem Ngài về ngụ trên ngai Chánh Xứ Họ Đạo. Nhưng thực sự, mục đích của Tòa Giám Mục không hẳn là như vậy. Tại sao Bản phúc trình không nhắc gì đến Cha Dương? Xin thưa, còn gì để mà nhắc đến nữa. Dòng Đồng Công chẳng xa lạ gì với quá khứ của Cha Dương. Các LM Việt Nam trên đất Hoa Kỳ này đều đã cùng một nhận xét: **Cha Dương không nên và không thể nào về được Họ Đạo.** Và vì thế Dòng Đồng Công mới đề nghị nếu không nơi nào chấp nhận Cha Dương thì nhà Dòng bằng lòng “mời” Cha về, để Ngài có dịp tu tỉnh lại. Đó là lý do Cha Thiệp không muốn nói gì về Cha Dương trong bản phúc trình.

Trở lại công tác của Cha Thiệp, ta phải tìm hiểu tư cách của Ngài trong vụ biến động San Jose là gì?

— Là **Sứ giả** ư? Nếu vậy thì Ngài có quyền điều tra, phân xử ai phải, ai trái và áp dụng các biện pháp thích ứng. Nhưng qua cung cách làm việc của Cha Thiệp trong thời gian ở San Jose thì Ngài cũng chẳng có quyền hành gì đối với ĐC DuMaine và ngay cả đối với giáo dân Họ Đạo cũng vậy, Ngài luôn luôn xác nhận rằng Ngài không về San Jose để kết án hay buộc tội bất cứ một giáo dân nào.

— Là **vị trung gian hòa giải** ư? Nếu vậy thì Ngài phải như nhịp cầu nối lại mọi hiềm khích cách biệt giữa Tòa Giám Mục và giáo dân Họ Đạo. Nhưng Ngài chỉ bàn các giải pháp với đại diện giáo dân Họ Đạo với tính cách thăm dò, còn khi Ngài chính thức đem các giải pháp đến Tòa Giám Mục thì Ngài phải đóng cửa, cắt điện thoại chờ Tòa Giám Mục trả lời trên một tuần lễ. Rốt cuộc mọi giải pháp đề nghị của Cha Thiệp đều bị Tòa Giám Mục bác bỏ, khiến Ngài phải trở về nhà Dòng âm thầm, không một lời, dù là chào tạm biệt các giáo dân.

Vậy thì sứ mạng của LM Thiệp là gì? Đọc lại bức thư của Sứ thần Tòa Thánh Pio Laghi gửi ông Chủ Tịch Trần Công Thiện ngày 24-9-1986, người ta cũng chẳng biết quyền hạn và nhiệm vụ của Ngài ra sao. Phải đến khi Tòa Giám Mục San Jose chính thức cho công bố “Bản Tường Trình Vấn Tất”, từ 9 trang cắt xuống 3 trang, không đề ngày, không chữ ký, không có danh hiệu, chức vị của người viết bản phúc trình, người ta mới vỡ lẽ ra là ĐC DuMaine đã được Sứ thần Tòa Thánh giới thiệu LM Thiệp để Cha Thiệp tìm cho ĐC DuMaine một con đường thoát danh dự.



Cha Thiệp đã được ĐC DuMaine chứ không phải giáo dân mời về để đọc lại một số văn kiện của Tòa Giám Mục mà trước đây đã được gửi đến các giáo dân, nhưng không mấy ai quan tâm đến, nay nhờ có Cha Thiệp như một chiếc loa mới may ra được công luận chú ý hơn chẳng.

Bản tường trình đã không hề nhắc lại lập trường của giáo dân, mà tác giả chỉ thay thế Tòa Giám Mục nhắc lại một số văn thư và lập luận cũ rích để rồi đưa đến một kết luận là giáo dân HIẾU LẦM lập trường của Đức Cha.

Chính sách hội nhập đồng hóa và chia rẽ gia đình Việt Nam làm căn bản cho chính sách mục vụ của ĐC DuMaine là một đề tài quan trọng nhất gây nên cuộc tranh đấu hiện tại. Vậy mà sau khi công bố bản phúc trình của Cha Thiệp, Tòa Giám Mục đã viết thư mời hai ông Trần Công Thiện và Trần An Bài dự buổi họp mở đầu cuộc hòa giải ngày 21-11-1986 và sau phiên họp, một bản hiệp ước tiền khởi được ký kết là Cha Tổng Quản Sullivan sẽ tuyên bố là “bức thư ngày 31-5-1984 của ĐC DuMaine đã không diễn tả đầy đủ chính sách của Đức Cha đối với người Việt Nam nên đã bị hiểu lầm” và “hai ông Thiện và Bài cũng phải tuyên bố là nhiều điều trong báo Chính Nghĩa cũng không cắt nghĩa đầy đủ chính sách của Đức Cha DuMaine”. Như vậy, chính Tòa Giám Mục còn phải công nhận là bức thư của ĐC DuMaine không cắt nghĩa đầy đủ được chính sách của Đức Cha thì tác giả bản tường trình làm sao có thể kết luận được rằng giáo dân “đã có sự hiểu lầm lớn lao về vị Giám Mục của họ”? Nếu vậy chẳng hóa ra tác giả ấy còn thông hiểu được văn thư của Đức Cha DuMaine hơn cả chính Đức Cha sao?

Hoặc nếu lập luận theo bản tường trình rằng sao giáo dân không chịu “chú ý đến lá thư của Đức Cha gửi cho Cha Tịnh đề ngày 25 tháng 6 năm 1985”. Xin thưa rằng ngay khi Đức Cha công bố thư ngày 31-5-1984 giáo dân đã không đồng ý với Đức Cha rồi. Và sau khi bị giáo dân chỉ trích, Đức Cha sửa đổi lại chính sách bằng thư 25-6-1985 thì như thế Cha Thiệp phải coi đó là Đức Cha đã **thay đổi lập trường** chứ làm sao lại coi đó là một sự **hiểu lầm** của giáo dân được?

Tóm lại, sứ mạng của Cha Thiệp không phải là của một sứ giả, cũng không phải là của một vị trung gian hòa giải, mà chỉ đơn thuần là một người được Đức Cha DuMaine mời về làm một công việc riêng

do Đức Cha trao phó và chẳng bên nào Tòa Giám Mục cũng như giáo dân phải tuân theo, vì ăn cây nào rào cây ấy, người được mời về, dù có trả lương hay không, thì cũng phải làm việc và phúc trình riêng cho người mời. Và đó cũng là câu trả lời chung cho các giáo dân hỏi Cha Thiệp tại sao Ngài không gửi một bản phúc trình cho giáo dân. Các giáo dân chỉ biết được công việc của Cha Thiệp qua sự công bố của Tòa Giám Mục về những điểm nào có lợi cho phía Tòa Giám Mục. Và hiển nhiên công việc của Cha Thiệp chỉ đơn giản trong việc trích dẫn các văn thư và các lời giải thích trước đây của Tòa Giám Mục, tuyệt nhiên Cha Thiệp không có nhiệm vụ mấy may nhắc đến lập trường và các văn thư của giáo dân, vì theo Ngài, giáo dân không mời Ngài về và Ngài cũng không có quyền lợi, nhiệm vụ hoặc cả quyền hành đối với giáo dân. Hay nói cách khác, nhiệm vụ của Cha Thiệp là được Đức Cha DuMaine triệu về đây học hỏi lập trường và rồi nhận chỉ thị của Đức Cha DuMaine để dùng tiếng Việt Nam nói với giáo dân Việt Nam rằng xin đừng hiểu lầm Đức Cha DuMaine nữa. Và dĩ nhiên, THẦN HIẾU LẦM sẽ cứu vãn được danh dự cho Đức Cha, mà giáo dân hiểu lầm thì cũng chẳng có gì là **đáng trách**, chứ chưa thể nói là **đáng tội**.

Nhưng cái trớ trêu là LM Lưu Đình Dương lại không nhận ra cái kể này của ĐC DuMaine, mà lại muốn tô son trát phấn hoặc thần thánh hóa cho bản tường trình này, ra vẻ như đây là một **QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA THÁNH** mà các giáo dân **CHỈ CÒN VIỆC PHẢI NGHE THEO**. Nếu giáo dân đã muốn nghe thì họ đã nghe chính Đức Cha DuMaine hoặc Cha Tổng Quản Sullivan hoặc Cha Boyle chứ đâu cần phải đợi để nghe Cha Thiệp với những lý lẽ chẳng có gì là mới mẻ và hay hơn Tòa Giám Mục.

Thành ra bây giờ giáo dân San Jose mới vỡ lẽ qua lời phân trần của Cha Thiệp: Ngài chẳng phải là Sứ giả, cũng không phải là người hòa giải. Trước đây giáo dân quá kính trọng mà gọi Ngài là “Sứ giả”, nhưng thực sự, đây chỉ là **MỘT SỨ GIẢ KHÔNG CÓ SỨ MẠNG**.

NHẬN ĐỊNH VỀ BÀI

“Giáo Dân nghe cuốn băng nhựa Cha Thiệp”

LTS/ Chúng tôi hân hạnh đăng **BỨC THU NGỎ** của ông Đỗ Văn Hiến. Nhân dịp ông Hiến nêu lên một số vấn đề trong thư, chúng tôi xin nói rõ về 2 điểm sau đây:

1. **VỀ BUỔI CẦU NGUYỆN:** chiều ngày 29-9-86 có buổi họp riêng giữa Cha Nguyễn Đức Thiệp và ông Trần An Bài tại Milpitas. Cha Thiệp cho biết: chính Cha đề nghị xin phép tổ chức buổi cầu nguyện lên Tòa Giám Mục, trên nguyên tắc đã được chấp thuận. Ông Bài đề nghị chọn ngày 7-10-86 và xin Cha Thiệp liên lạc với Đức Cha ngay đêm đó để xin phép. Sáng ngày 30-9-86 lúc 8 giờ 45, Cha Thiệp gọi Ông Bài cho biết Đức Cha đã đồng ý. Ngay sau đó, Ông Bài viết thư xác nhận và cho người cầm tay đến trao cho Cha Thiệp. Tối ngày 30-9-86, Ông Bài mới công bố cho giáo dân biết. Sáng ngày mùng 1 tháng 10 năm 1986, Ông Chủ Tịch Trần Công Thiện đã báo cáo biến cố này với Sứ Thần Tòa Thánh. Nhưng chiều ngày mùng 1 tháng 10, 86 Cha Thiệp lại gọi cho Ông Bài lại nói rằng: Đức Cha tạm hoãn buổi cầu nguyện để đặt ra các tiêu chuẩn mới. Do đó, ngày mùng 4 tháng 10, 86 Ông Thiện lại phải báo cáo lại với Sứ Thần. Các tài liệu này còn lưu trữ tại Tòa Soạn. Sở dĩ khi trước chúng tôi không được Ông Bài cho công bố vì ông nêu ra một lý lẽ rằng: một khi người ta đã xấu hổ, muốn chạy quanh thì ta không nên cản đường của họ.

2. **VỀ BẢN TƯỜNG TRÌNH CUỐI CÙNG CỦA CHA THIỆP:**

Mặc dù Tòa Giám Mục đã tuyên bố với ký giả Jack Foley ngày 4-11-86 rằng: “không cần đếm xỉa gì đến nội dung của bản tường trình cuối cùng của Cha Thiệp”. Nhưng mới đây Tòa Giám Mục cho công bố bản tường trình 3 trang để lấy cơ sở mở đầu cho một cuộc hòa đàm. Qua sự kiện này, công luận rút ra các nhận xét sau đây:

- Việc làm của Cha Thiệp chẳng có giá trị gì đối với Tòa Giám Mục. Nếu có, chỉ là để tuyên truyền một chiều.
- Chính sách bất nhất của Tòa Giám Mục.
- Chuyển đi Thủ Đô Washington của Phái Đoàn Đại Diện Giáo Dân tại San Jose thực sự rất có ý nghĩa với Đức Cha DuMaine.
- Lúc nào giáo dân cũng chứng tỏ thiện chí để giúp Tòa Giám Mục giải quyết cơn khủng hoảng.
- Nếu Đức Cha thỏa mãn nguyện vọng của giáo dân, ngọn lửa đấu tranh sẽ tắt. Nếu Tòa Giám Mục tìm mưu lược để dập tắt ngọn lửa này, thì chắc... còn lâu lắm!

Đỗ Văn Hiến

761 Lottie St., Monterey CA 93940

Tel: (408) 372-3666

Kính gửi: Cha Nguyễn Đức Thiệp

P.O. Box 836

Carthage, Missouri 64836

Ngày 24/11/86

Thưa Cha,

1. Trước đây một tháng, sau khi đọc bài “Giáo dân nghe cuốn băng nhựa Cha Thiệp” đăng trong **TÍN HỮU** số 3, ngày 25-10-86, con đã định viết thư gửi đến cha. Nhưng con ngừng lại vì con muốn chờ xem Cha có lên tiếng gì không. Đến nay vẫn thấy Cha im tiếng nên con mới viết và gửi thư này đến Cha.

Hai tháng trước đây, khi được tin Đức Khâm Sứ, do sự yêu cầu của của ĐGM DuMaine, bổ nhiệm



Cha về San Jose để làm công việc hoà giải, tìm phương thế chấm dứt tình hình bất an ở đây. Tất cả giáo dân đều hồ hởi vui mừng, đặt rất nhiều hy vọng vào tài ba, đạo đức và sự khôn ngoan của Cha. Sau cả tháng trời vất vả làm việc ngày đêm cho sứ mạng cao cả, Cha đã rời San Jose. Chúng con đang trông chờ kết quả công lao của Cha, thì ngày 25-10-86 trong TÍN HỮU số 3, phe LM Dương cho đăng bài “Giáo dân nghe cuốn băng nhựa Cha Thiệp”. Con rất sửng sốt. Con không tin được mắt con đang đọc những dòng chữ đó. Nhưng rồi con bình tĩnh lại và sau vài phút suy luận, con không còn thấy ngạc nhiên nữa. Con nghĩ là Cha đã bị lừa, vì đã quá tin những kẻ không đáng tin và quá dễ dãi nói những điều không đáng nói với những kẻ không đáng nghe. Cha đừng vội trách con ăn nói bậy bạ. Con xin trình bày sau đây để Cha biết tại sao con nói như vậy.

2. Trước hết, con xin phép đặt câu hỏi:

- a. Những người trong phe Cha Dương có xin phép Cha để thuê băng cuộc tiếp xúc giữa Cha và họ không? Nếu không, thì việc thuê băng này là gian dối và bất hợp pháp. Cha có thể truy tố hành động mà giáo dân này trước pháp luật.
- b. Cha có cho họ công bố những gì đã nói trong cuộc tiếp xúc này trước khi bản tường trình của Cha được tuyên bố không? Nếu không, thì việc họ tiết lộ này là gian dối, là thất tín, là đáng khinh.
- c. Họ đã tuyên bố là Cha đã tiếp xúc với họ 3 tiếng đồng hồ. Như vậy dĩ nhiên cuốn băng nhựa cũng lâu 3 tiếng đồng hồ. Có bao nhiêu điều đã nói trong thời gian này. Nhưng tuyệt nhiên trong bài báo đó (vỏn vẹn 2 trang) con không hề thấy họ trình bày với Cha ý kiến của họ liên quan đến sự tranh chấp này như Cha đã làm đối với giáo dân ở Trung tâm. Con đoán phe Cha Dương chỉ chọn đưa ra những gì có lợi cho họ thôi và lờ đi những gì bất lợi cho họ. Chẳng hạn như Cha đã cho đại diện giáo dân Họ Đạo biết giải pháp đề nghị của Cha lên ĐGM DuMaine là:

- Đề nghị Đức Cha công bố ngay việc chấp nhận thành lập Giáo Xứ Thể Nhân với các điều kiện tiên quyết hợp lý...
- Một vị quyền Chánh Xứ sẽ được bổ nhiệm thay Cha Dương... (CHÍNH NGHĨA số 21, trang 21) (đại diện giáo dân chỉ tiết lộ những điều này sau khi TGM đã cho công bố Bản Nhận Định của Cha).

3. Bây giờ con xin trình bày những nhận định của con, hoàn toàn dựa theo hình thức và nội dung của bài “Giáo dân nghe cuốn băng nhựa Cha Thiệp”. Nếu Cha thấy những nhận định của con không đúng như ý Cha, thì đó không phải là con muốn như thế nhưng là vì con chỉ dựa theo bài báo đó và tức là bài báo đó đã xuyên tạc ý của Cha.

- a. Bài báo đó viết, “Tôi (cha Thiệp) phải cảm lòng cảm trí lắm mới không nổi giận để ngồi nghe. Ngay từ câu đầu tiên tôi đã thấy toàn là nói láo, đạo đức giả hình”.

Thưa Cha, làm sao cha mới nghe câu đầu tiên mà Cha đã kết luận là giáo dân ở Trung Tâm nói láo và đạo đức giả hình? Như vậy tỏ ra rằng Cha đã có thành kiến chống đối giáo dân ngay từ đầu rồi. Giáo dân còn trông nhờ gì ở thái độ vô tư của Cha, một thái độ phải có cho một người trung lập hoà giải.

- b. Bài báo đó viết tiếp, “Trong các ý kiến Cha được nghe, thường có một luận điệu giống nhau, nhắc lại hai nguyện vọng của cuộc tranh chấp, còn hầu hết là phản đối và nói xấu ĐC DuMaine và Cha Dương”.

Thưa Cha, Cha tuyên bố mục đích của Cha đến gặp giáo dân là để tìm hiểu sự thật và cảm nghĩ của giáo dân. Vậy thì giáo dân phải nói những gì họ biết là sự thật cho Cha nghe. Nếu sự thật là xấu thì làm sao họ nói là tốt được. Con xin nhắc lại một vài ví dụ, chẳng hạn bà Nguyễn Văn Hợi nói, chính Cha Dương đã từng soạn thư nặc danh tố cáo Cha Tịnh đưa cho bà coi và chính bà đã cản trở, đã van xin Cha Dương đừng làm như vậy... (CN số 13, trang 2). Ông Hoàng Ngọc Văn là một cựu chiến sĩ Thủy quân lục chiến đã vào sinh ra tử bao nhiêu lần, thế mà phải sùi sụt tủi nhục cùng với BCH vì cử chỉ

khinh miệt của ĐGM. Ông Văn biết rõ Cha Dương vì đã nhiều lần sinh hoạt với Cha. Ông kể lại câu chuyện đau lòng, khi Cha Dương từ chối, không giải tội cho một bà và Cha Dương nói, “Hãy tìm Cha Tịnh mà xưng tội vì tôi không phải là Cha Xứ...” (CN 14, trang 9).

- c. Thưa Cha, căn cứ vào đâu mà Cha nói là bà Hoi, ông Văn và những người khác nói láo, là đạo đức giả hình? Nếu Cha nghi ngờ điều gì, sao Cha không vận hỏi cho ra lẽ? Thưa Cha, nếu bài “Giáo dân nghe cuốn băng Cha Thiệp” nói đúng sự thật thì con thấy là hành động của Cha đáng trách. Cha đã thiên vị chống giáo dân ở Trung Tâm và nói xấu con chiền sau lưng họ. Con chiền tin tưởng ở Cha là người Cha nhân lành và thổ lộ tâm tình buồn tủi, đau khổ với Cha. Cha nở lòng nào phản bội lòng tin của họ!

4. Trong tiểu đề “Buổi cầu nguyện” của bài báo này, TÍN HỮU, trang 4, đăng như sau:

“Cha Thiệp cho biết theo **đề nghị** của ĐC Du Maine, ĐC **muốn** có một buổi cầu nguyện chung. Cha Thiệp nói mọi người phải hiểu thấu tấm lòng quý hóa chúng ta của ĐC dành cho. Buổi cầu nguyện được tổ chức sẽ nằm trong những điểm sau đây:

- Phải do Cha Thiệp đứng ra tổ chức.
- Dành cho tất cả mọi giáo dân VN, không phân biệt phe nhóm.
- Buổi cầu nguyện gồm đọc kinh, sách thánh, nhưng không có thánh lễ trong lúc này.
- Địa điểm sẽ là nơi trung lập như nhà thờ chính tòa chẳng hạn.

Khi Cha Thiệp nêu ý kiến trên cho ông Bài thì ông này tỏ ra **rất hoan hỉ** đón nhận và **đề nghị** với Cha xin tổ chức vào ngày 7-10-86. Cha Thiệp hứa sẽ hỏi lại ý Đức Cha. Trong khi đó hai ông Bài và Thiệp phổ biến trên báo chí và viết thư về Sứ Thần Tòa Thánh báo tin “Ngày Cầu Nguyện”. ĐC có hỏi lại Cha Thiệp chuyện này khi nhận “bản thông cáo” bức thư của ông Thiệp, cha Thiệp đã gọi điện thoại cho hai ông Thiệp và Bài hỏi tại sao các ông làm như vậy thì ông Bài trả lời vì vui mừng nên loan tin đi. Cha Thiệp nhận định rằng đây “là việc làm gian dối, những việc được ghi bằng giấy trắng mực đen mà họ còn nói sai hướng chỉ những lời nói...”

Thưa Cha, tại sao Cha lại có thể nhận định về việc ông Bài loan tin này là một việc làm gian dối? Gian dối ở chỗ nào? **Chính Đức Cha muốn và đề nghị** có một buổi cầu nguyện chung. Ông Bài tỏ ra **hoan hỉ** đón nhận. Như thế chứng tỏ ông Bài không phải là người cố chấp, sẵn sàng đón nhận mọi cơ hội để làm hòa. Một khi ĐC đề nghị và ông Bài đồng ý đón nhận thì ông Bài có quyền loan tin chứ. Nếu đề nghị đó là của Cha thì dĩ nhiên Cha phải hỏi lại ý kiến của Đức Cha; nhưng chính Đức Cha đề nghị thì tại sao phải hỏi lại Đức Cha? Tại sao Đức Cha không nghĩ kỹ trước đi đã rồi hẵng đề nghị? Con nghi là phe Cha Dương đã cắt xén, chấp nối băng nhựa nên mới nghe nó vô lý như thế. Khi Cha hỏi hai ông Bài và Thiệp “tại sao các ông làm như thế?” thì ông Bài trả lời, “vì vui mừng quá nên loan tin đi”. Một câu trả lời rất thành thực, đầy thiện chí làm hòa, mà sao Cha lại “nhận định rằng đây là việc làm gian dối”? Có ai hiểu nổi cách lý luận này không? Thật uổng, một cơ hội làm hòa đã qua đi một cách vô lý và lý do, theo con, không phải là tại hai ông Bài, Thiệp. Còn việc phe Cha Dương thâu băng Cha và bán băng thì Cha nhận định đây là việc làm như thế nào? Chắc phải gọi là lừa dối, quí quyết mới đúng.

Viết đến đây, con có linh cảm một điều gì không ổn, vì con biết ông Bài là một người rất thận trọng, chín chắn trong các lời tuyên bố. Con đích thân tìm đến gặp ông Bài và khi con hỏi về vụ này, ông Bài chỉ cười, một nụ cười cố hữu, vừa có vẻ muốn cải chính, vừa có vẻ khinh bỉ, vừa có vẻ muốn che dấu một điều gì.

Phải sau một thời gian lâu lắm, ông Bài với vẻ mặt buồn buồn nói:

- Buổi cầu nguyện đó thực sự tôi đề nghị và được Cha Thiệp chấp thuận. Nhưng một ngày sau đó Đức Cha đổi ý, gọi cho Cha Thiệp và khi Cha gọi cho tôi, tôi đã phải cố gắng lắm mới giữ được uy tín cho Ngài trước các giáo dân. Nhưng rồi cuối cùng Ngài lại cư xử với tôi như vậy.

Nói xong ông Bài đưa cho con một bản sao lá thư của ông viết cho Cha đề ngày 30-9-86, trong đó có

đoạn như sau:

“Như đã được sự chấp thuận của Cha Bề Trên trong cuộc điện đàm sáng nay, lúc 8:45, Họ Đạo của chúng con sẽ được đón rước Cha Bề Trên về chủ tọa buổi cầu nguyện bình an vào lúc 6 giờ chiều ngày thứ ba, mồng 7 tháng 10 năm 1986 nhằm ngày lễ kính Đức Mẹ Mân Côi. Những nét chính của buổi cầu nguyện sẽ gồm có: Dâng hoa và Lăn chuỗi Mân Côi, đọc sách Thánh, Phúc Âm, thuyết giảng và hát kính Đức Mẹ, Thánh Cả Giuse và các Thánh Tử Đạo VN”.

5. Thưa Cha, đối với phe chống đối thì Cha quá khắc nghiệt, mà đối với phe Cha Dương thì Cha quá dễ dãi.

Khi tiếp xúc với giáo dân phe Cha Dương, con tưởng Cha chỉ cần hỏi họ để tìm sự thật và để biết cảm tưởng của họ như Cha đã làm đối với giáo dân ở Trung Tâm. Cha chỉ phải báo cáo với Bề Trên. Tại sao Cha báo cáo về giáo dân ở Trung Tâm với phe Cha Dương. Giáo dân ở Trung Tâm có quyền bức tức về hành động của Cha.

Khi Cha nói chuyện riêng với hai ông Bài và Thiện và Cha lấy tình cha con khuyên nhủ, trách móc các ông ấy như cha mẹ dạy bảo con cái, cái đó là chuyện thường. Chúng con rất thông cảm. Nhưng Cha đem chuyện riêng đó ra nói với phe Cha Dương thì cái đó là thiếu chín chắn.

6. Thiện chí của hai ông Bài và Thiện để kết thúc cuộc tranh chấp đau thương này đã được chứng tỏ trong tiểu đề “Buổi Cầu Nguyện” nói trên. Thế mà có kẻ còn cố tình gán cho các ông ấy là cố chấp, muốn kéo dài cuộc tranh chấp để mưu tư lợi. Nghe nó mâu thuẫn như vậy mà cũng có người tin được.

Nếu bài “Giáo dân nghe băng nhựa Cha Thiệp” thực sự phản ánh những gì Cha đã nói với phe Cha Dương về giáo dân chống đối thì con phải nghĩ là những nhận định đó không đúng đắn, thiên vị và vì vậy không có giá trị. Những giáo dân biết suy nghĩ, dù ở trong cuộc hay ngoài cuộc cũng sẽ nhận thấy như vậy.

Thưa Cha, danh dự của Cha đã bị tổn thương vì băng nhựa đó và bài báo đó trong Tin Hữu. Con mong Cha lên tiếng để đưa mọi sự ra ánh sáng cho mọi người đều biết sự thật như thế nào. Con xin chịu trách nhiệm về những lời con viết và con mong là Cha cũng đòi những kẻ làm và bán băng nhựa phải chịu trách nhiệm về hành vi của họ.

7. Nhân tiện đây con xin bày tỏ ý kiến về bài báo của Jack Foley đăng trong báo San Jose Mercury, ngày 4-11-1986, trong đó có câu “Những vị có chức quyền cao cấp trong Tòa Giám Mục nói là ĐGM Du Maine đã thực sự tuyên bố quyết định của Ngài rồi, không cần đếm xỉa gì đến nội dung của bản tường trình cuối cùng của Cha Nguyễn (Thiệp)” (Ranking diocesan officials say that, regardless of what’s contained in Nguyen’s final report, Du Maine has in effect already announced his decision). Đọc câu này con thấy lòng buồn ngao ngán. Nếu ĐGM không cần đếm xỉa đến bản tường trình của Cha thì tại sao ĐGM lại xin Đức Khâm Sứ yêu cầu Cha về San Jose để tìm cách hòa giải? Bao nhiêu công lao thì giờ quý báu của Cha vô ích sao? Bao nhiêu ước mong mơ tưởng đợi chờ hồi hộp của Cộng đồng giáo dân nói riêng và Cộng đồng VN nói chung đều là vô vọng sao? Nếu câu nói đó mà đúng thì chỉ có người nào ngu xuẩn mới không hiểu về tư cách của ĐGM này.

8. Rồi đến một thời điểm nào đó, cuộc tranh chấp này phải chấm dứt. Ai cũng ước mong có một sự bình an vĩnh viễn thực sự. Nhưng nếu Bề Trên dùng quyền lực mà ép buộc thì bình an này chỉ là một thứ bình an giả tạo, mong manh. Lòng người uất hận có thể bùng nổ như ngọn núi phun lửa, khó mà ước lượng trước được.

Thưa Cha, con chắc là Cha buồn lòng khi đọc thơ của con. Con xin lỗi Cha. Nhưng con thấy cần vạch ra những gì con nghĩ là sai. Con yêu cầu Cha công khai lên tiếng về bài “Giáo dân nghe cuốn băng nhựa Cha Thiệp” để vấn đề được sáng tỏ và để giáo dân khỏi hiểu lầm Cha.

Con xin trân trọng chào Cha,

Kính thư

Ý NGHĨA CUỘC TRANH ĐẤU CỦA CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO SAN JOSE.

(tiếp theo kỳ trước)

HỒ SINH GIANG TỬ

II. ĐẤU TRANH NHƯ LÀ XÉT LẠI

Phải kể cuộc đấu tranh của Cộng Đồng San Jose phát xuất từ văn thư 31/5/1984 của Đức Cha DuMaine. Cuộc đấu tranh có thể chia hai giai đoạn. Giai đoạn I từ 6/2/84 với bản thỉnh nguyện gồm 2 ngàn chữ ký và chấm dứt 16/9/85 là ngày ĐGM chính thức lập Họ Đạo (Mission). Giai đoạn II từ 4/6/86, ngày có văn thư bổ nhiệm Linh Mục Lưu Đình Dương về làm Cha Sở và đổi Catholic Mission thành Pastoral Mission và đang tiếp diễn đến bây giờ. Giai đoạn I được hướng dẫn bởi Ủy Ban Đặc Nhiệm. Giai đoạn II được điều hợp bởi Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình. Mỗi giai đoạn đều có học tập, thỉnh nguyện, đối thoại, hành động được hiểu như là xin Bề Trên xét lại những quyết định. Do đó, chúng ta sẽ chứng minh xem việc làm của Cộng Đồng San Jose có phải là sự bất kính, phạm thánh hay bạo động không?

1. Xét lại không phải là bất kính

Mọi người đều đồng ý là giáo dân có quyền và đôi khi có bốn phận phải xin Bề Trên xét lại quyết định đã ban trong tinh thần tôn trọng quyền bính. Ngay cả trong chế độ công quyền Hoa Kỳ, lẽ lối thông cảm song phương (two way communications) cũng vẫn được trọng dụng. Những thỉnh nguyện, yêu cầu, đòi hỏi, biểu dương đều tiến theo từng giai đoạn không phải phủ nhận quyền bính mà chỉ xét lại quyền bính đã bị lạm dụng. Sách xưa kể rằng khi phái Ariô rời đạo thế kỷ 4 chiếm 90% các địa phận Công giáo thì các giáo dân rút ra khỏi nhà thờ đi vào trong rừng hay những nơi hội họp khác để tiếp tục tranh đấu, tiếp tục cầu nguyện.

Trước hết tôi muốn nói rằng tất cả hành động của Cộng đồng San Jose đều chỉ là xin xét lại và không bất kính. Ý nguyện xét lại thật là rõ ràng. Bản thỉnh nguyện 2/6/84 đã viết: "Do những nhu cầu cần thiết của chúng con và con cháu chúng con, kính xin Đức Cha chính thức thành lập một giáo xứ cho người Công giáo chúng con, niềm tin nơi Thiên Chúa,

lòng trung thành nơi Giáo Hội và đời sống thiêng liêng của chúng con sẽ được bảo đảm nhờ Giáo xứ đặc biệt này. Cũng nhờ giáo xứ này, chúng con tin tưởng nhiều người chưa biết Chúa sẽ nhận được tin mừng cứu rỗi của Chúa".

Qua những lời lẽ trên, Cộng Đồng San Jose đã trình bày cách nhẹ nhàng một truyền thống đạo đức của VN, truyền thống có nhiều chứng tích về đức tin, có nhiều sắc thái độc đáo về cầu nguyện, có nhiều diễn tả sâu xa về kinh ngắm. Truyền thống ấy phải được truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác như đức tin phải được trao lại cho con cháu về sau. Bản văn còn nói đến sự truyền giáo vì khi Giáo hội phục vụ con người và quyền lợi con người, con người sẽ yêu mến Giáo hội và Giáo hội trở nên nguyên lý hợp nhất và bí tích mang ơn cứu độ cho nhân loại. Nói cách khác, *một khi nhà thờ VN là tiêu biểu tình yêu Giáo hội đối với người VN thì Giáo hội sẽ có một bằng chứng hùng hồn nói với người tị nạn thuộc mọi thành phần rằng Giáo hội cùng đau khổ và chia sẻ với người Việt.* Hành động ấy thực sự là lời mời gọi đầy yêu thương khiến họ có cảm tình và tìm đến Hội Thánh.

Quảng diễn trên làm sáng tỏ hai lý do cần thiết đòi hỏi phải có nhà thờ VN: một là quyền lợi tâm linh của người tị nạn, hai là truyền thống đạo đức của họ. Thế mà ĐGM DuMaine chỉ *xét lại nửa chừng* tức là chỉ thiết lập Họ Đạo với lý do kinh tế chưa vững vàng. Gọi là xét-lại-nửa-chừng vì a). Văn thư 1/9/85 nâng Trung Tâm thành Họ Đạo chỉ được đánh máy trên tờ giấy không tiêu đề của Tòa Giám Mục và b). Lễ tấn phong Cha Tịnh 16/9/85 mà lại ấn định rời nhiệm sở sau 9 tháng là khác hẳn với tinh thần giáo luật khoản 522. Nguyên văn như sau: "*Linh mục xứ được bổ nhiệm trong thời gian không xác định. Giám Mục Địa Phận chỉ được phép ấn định thời hạn khi mà Hội Đồng Giám Mục có sắc lệnh qui định như vậy*" (It is necessary that a parish priest have the benefit of stability, and therefore he is to be appointed for an indeterminate

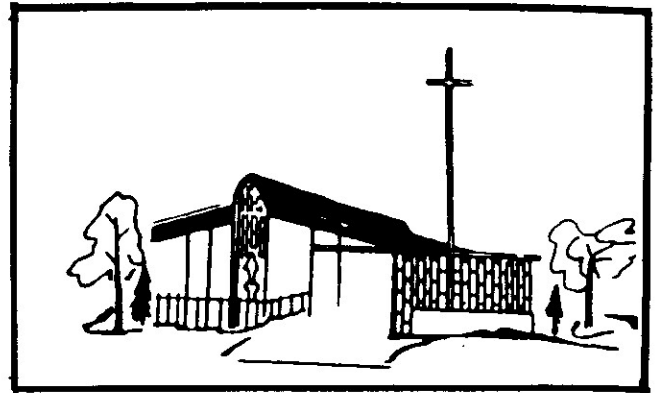
period of time. The diocesan Bishop may appoint him for a specified period of time only if the Episcopal Conference has by decree allowed this). Tôi đã hỏi một số linh mục Mỹ thuộc nhiều địa phận khác nhau thì thấy sự ấn định thời hạn cho các linh mục tùy ở các giáo phận hơn là tùy Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ. Nhưng chưa có chỗ nào linh mục xứ được ấn định chỉ có 9 tháng.

Đó là giai đoạn I. Ở giai đoạn II sự xét lại của ĐGM DuMaine có thể gọi bằng một danh từ thật dài xét-lại-nhu-không-xét-lại. Có hai sự kiện khiến ta ghi nhận như vậy.

Trước hết hai kiểu nói *Catholic Mission* và *Pastoral Mission* đã mang lại nhiều nghi vấn. Theo sự giải thích của ĐGM DuMaine trên báo địa phận The Valley Catholic 10, 86 thì Mission là quasi parish chiếu theo khoản 5/6. Nhưng theo sự giải thích rất cặn kẽ của The Code of Canon Law, a text and commentary. The Canon Law of Society of America, tr. 417, thì Mission không phải luôn luôn là quasi-parish (Giáo sở). Đây là nguyên văn: "Trong một số địa phận, nhất là Hoa Kỳ, "giáo họ" thì tùy thuộc vào một giáo xứ nào đó dưới quyền coi sóc của các cha xứ các giáo xứ đó". (In certain dioceses, especially in the United States, "missions" are attached to some parishes under care of their pastors). Nhà thờ VN không tùy thuộc bất cứ giáo xứ Hoa Kỳ nào, không là họ nhánh của bất cứ nhà thờ lớn, nhỏ nào trong Giáo phận San Jose vì vậy chữ Catholic Mission không thích đáng với hoàn cảnh của nhà thờ VN.

Chữ thích đáng nhất phải là *quasi-parish* (giáo sở). Cũng trong sách dẫn trên và cùng trang 417 viết "Giáo Sở là một nơi chưa được lập thành giáo xứ vì thiếu một hay nhiều điều kiện như linh mục cư ngụ; nguồn tài chánh cần thiết; ranh giới địa dư hoặc một nhóm tự nhiên họp lại vì lễ nghi, sắc tộc, hoặc ngôn ngữ. Được hiểu rằng, giáo sở sẽ trở thành giáo xứ trọn vẹn ngày nào đó. (A quasi-parish is one which has not been established as a parish because it lacks one or more qualifications, e.g., resident pastor; necessary financial resources; territorial boundaries or a natural grouping by way of rite, nationality, or language. Presumably, quasi-parish could eventually become parishes in their own right). Tại sao Tòa Giám Mục biết giáo luật mà không xử dụng ngôn từ của giáo luật? Bởi giáo luật ban hành 25-1-83 mà văn thư thiết lập Giáo họ là

ngày 19-10-1985 lại ghi là The Vietnamese Catholic Mission of Our Lady Queen of Martyrs. Sao không ghi Vietnamese Catholic quasi-parish để tránh ngộ nhận?



Câu trả lời có thể hiểu ở ý ĐGM DuMaine khi lập văn thư bổ nhiệm Linh mục Lưu Đình Dương 4/6/86 làm Cha Sở của The Vietnamese Pastoral Mission of Our Lady Queen of Martyrs (Sở truyền giáo mục vụ Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo). Tại sao là *Pastoral Mission* mà không dùng chữ *Catholic Mission*. Tôi chưa thấy đâu gọi địa phận là pastoral diocese, giáo xứ là pastoral parish, giáo họ pastoral mission, giáo hội là pastoral church mà chỉ thấy là catholic diocese, catholic parish, catholic mission, catholic church. Tôi có hỏi mấy Linh mục và giáo dân Mỹ về chữ *Pastoral mission* hiểu như thế nào thì tất cả trả lời rằng ngôn ngữ trên chỉ về một *hoạt động, chương trình, mục tiêu truyền giáo mục vụ và không ai hiểu là giáo họ* (Catholic Mission). Chữ Mission đi với pastoral phải hiểu là Sở truyền giáo như vẫn thấy trong các dụng ngữ Foreign Mission (Cơ sở truyền giáo ở hải ngoại) Home Mission (cơ sở truyền giáo quốc nội) Indian Mission (Cơ sở truyền giáo cho người da đỏ) Black Mission (Cơ sở truyền giáo cho người da đen) Spanish Mission (Cơ sở truyền giáo cho người Mỹ). Vì vậy lời giải thích của ĐGM DuMaine cũng trong Valley Catholic 10, 86 là giải thích chữ Catholic Mission *rất chí lý* và chưa bao giờ làm sáng tỏ nghĩa Pastoral Mission.

Cho nên bản kiến nghị của Hội Các Bà Mẹ Công Giáo: Chúng con hết sức ngỡ ngàng khi đọc bài sai của Đức Giám Mục bổ nhiệm L.M. Lưu Đình Dương, Đức Giám Mục mặc nhiên đổi tên Họ Đạo chúng con là "Mục vụ truyền giáo VN Nữ Vương Các

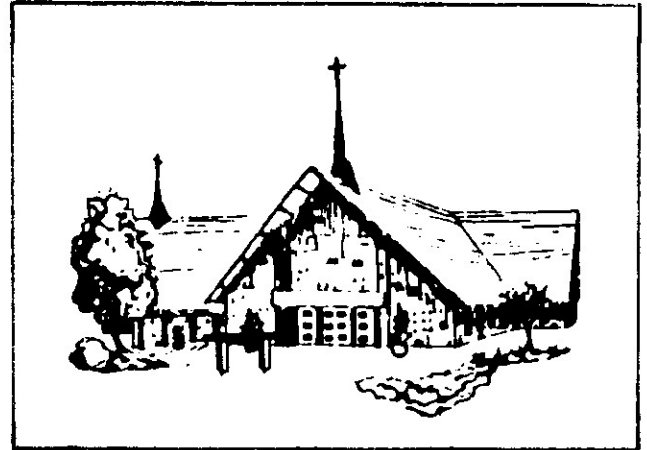
Thánh Tử Đạo: Chúng con bắt buộc phải nghỉ ngơi... (phải chăng có) mục đích đẹp nhà thờ họ đạo hiện hữu để biến thành Trung tâm Mục vụ Truyền giáo” (26/6/86). Bởi vậy sự giải thích của ĐGM về chữ Mission là giải thích như không giải thích, là xét lại như không xét lại vậy. Phải công nhận Đức Giám Mục dùng chữ rất khôn nhưng “nó lú còn chú nó khôn”.

Còn một hành động khá tiêu biểu của thái độ xét-lại như không-xét-lại là trước thỉnh nguyện của Ban Chấp Hành 21/6/86 xin xét lại việc bổ nhiệm LM Dương về “sẽ gây nhiều mâu thuẫn, bất an tâm hồn và có thể gây chia rẽ trầm trọng trong hàng ngũ giáo dân” (21/6/86); của Liên Minh Thánh Tâm: “việc bổ nhiệm LM Dương không phù hợp với nhu cầu của Giáo hữu thuộc Họ Đạo” (22/6/86); của Ủy Ban Công Lý Hoà Bình: “Đối với linh mục nào từ trước tới nay đã chống đối và bất hợp tác với cộng đồng, chúng con yêu cầu Đức Cha đừng bổ nhiệm các linh mục ấy về Họ Đạo này trong bất cứ chức vụ gì”; Đoàn Thiếu Nhi (1/7/86) cũng cùng những nhận xét trên. Nhưng Đức Giám Mục đã không xét lại mà còn quyết tâm tấn phong Cha Dương làm Cha Xứ giữa hàng rào cảnh sát rất ngược đời.

Tới đây tôi nhớ đến Phúc âm kể khi Chúa Giêsu theo cha mẹ đi hành hương Giêrusalem thì lúc hai ông bà trở về, trẻ Giêsu ở lại đền thờ. Sau ba ngày ông bà mới thấy con mình ở Đền Thờ nên Mẹ Ngài nói: “Này con, tại sao con làm thế? Này cha con và mẹ phải đau khổ tìm con”. Trước câu hỏi vừa trách vừa mừng ta hãy nghe Chúa Giêsu đáp lại: “*Tại sao lại tìm con, cha mẹ lại không biết rằng con phải làm việc Cha con ư?*” Thái độ ấy, câu nói ấy có phải là bất kính, bất phục tùng thánh Giuse và Mẹ Maria chẳng. Thưa không! Bởi phúc âm viết tiếp: “Ngài theo cha mẹ về Nagiareth và phục tùng các ngài! Vì sao Chúa nói một câu “khó nghe” như vậy, thưa vì Chúa muốn nhấn mạnh về một trật tự mới là mối liên quan với Thiên Chúa Cha, cũng là một liên quan ưu tiên trên mối liên quan nhân loại. Chúa phải làm trọn liên quan thiên giới trước khi thực hành liên quan trần giới. Và cái cung cách “khó nghe” ấy phải cho người nghe biết tầm hệ trọng giữa hai thực tại.

Cộng đồng Công Giáo San Jose có những hành động mạnh vì họ đòi hỏi một *quyền lợi lớn*, và vì quyền lợi quan trọng ấy đòi một hành động có nồng

độ tương ứng nhưng không bao giờ bất kính, hỗn láo, xúc xược.



2. Xét lại không phải là phạm thánh

Thế nào là phạm thánh? Tóm tắt quan điểm của Thánh Tôma trong tổng luận thần học (Thomas Aquino, Summa Theologica 24 Zac 99.1) về phạm thánh như sau:

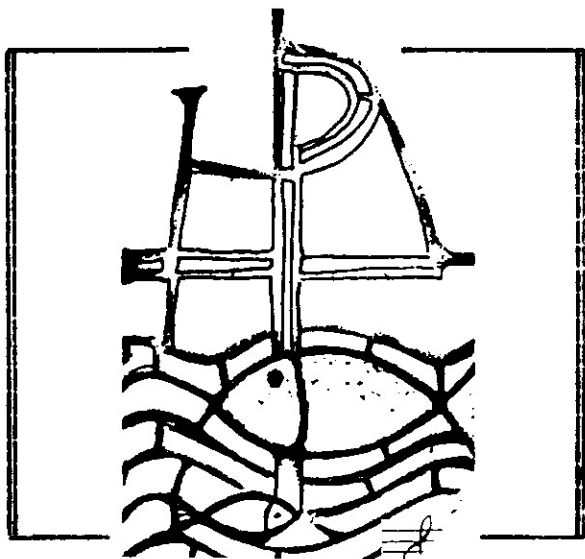
Theo nghĩa rộng, phạm thánh là bất cứ tội gì phạm đến nhân đức thờ phượng. Theo nghĩa hẹp, là bất cứ một sự lạm dụng (abuse) hoặc vi phạm (violation) đến người thánh, nơi thánh, và vật thánh. Sự thánh thiêng của vật thánh đưa đến sự phạm thánh không tùy thuộc ở quyết định của cá nhân mà do sự cung hiến công khai để dùng vào sự thờ phượng Thiên Chúa do Thiên luật hay Giáo luật. Mọi tội phạm chống lại nhân đức thờ phượng nhưng phần đông đều nhận rằng không phải bất cứ hành động nào xúc phạm đến nhân đức thờ phượng thì mặc nhiên phạm thánh. Sự phạm thánh đúng nghĩa không phải là sự bất kính thông thường đến một đồ vật mà thôi nhưng chính là sự bất kính đến đồ vật ấy *chỉ vì* vật ấy thánh. Bất cứ sự gì cúng hiến cho Chúa bởi quyền bính hợp pháp cũng đòi một sự trọng kính mới, có thể nói vật ấy được đóng ấn của Chúa. Trong nghĩa đó sự bất kính đối với thế giới thần thánh và bất kính đối với chính Chúa vậy.

Nhà luân lý học danh tiếng Haring, trong The Law of Christ nói đến sự phạm thánh về người, về nơi, về vật mà tôi muốn ghi tở mĩ để chúng ta coi Cộng Đồng San Jose đã phạm thánh chưa? Phạm thánh đến mức độ nào?

a. **Phạm thánh về người:** là gây hấn đến thân xác một người đã được dâng hiến phục vụ Chúa. Đánh đập, bỏ tù bất công, tố tụng nơi công quyền – mà

không được sự đồng ý mặc nhiên hay hiển nhiên của giáo quyền liên hệ – một giáo sĩ hay tu sĩ của tu hội dù mới chỉ là tập sinh, là mắc tội thánh nhân sự. Phạm tội hành dâm với một người có lời khẩn trong sạch cũng tội phạm thánh. Dĩ nhiên hai người cùng có lời khẩn trong sạch phạm tội thì tội phạm thánh nặng gấp hai.

b. Phạm thánh về nơi: là sự xúc phạm đến nơi thánh như nhà thờ, nhà nguyện công, nghĩa trang, dù làm phép hay cúng hiến. Thí dụ ăn cắp vật thánh như chén thánh, tượng thánh trong nhà thờ là phạm thánh. Nhưng ăn cắp tiền của người đi vào nhà thờ thì không phải phạm thánh. Dùng nơi thánh cho mục đích phàm tục như làm vũ trường, sòng bạc thì phạm thánh. Phạm tội dâm ô hoặc đổ máu một người ở nơi thánh là phạm thánh.



c. Phạm thánh về vật: là sử dụng bất kính đối với vật thánh tức là những vật đã được chính thức cúng tiến cho Chúa, hay vật mà bản chất vốn là để phụng sự Chúa. Ban hành bí tích hoặc Rước lễ khi mình có tội nặng là phạm thánh.

Trong cuốn Manuel des principes et pratiques de la theologie morale của L.G Fanfani đưa ra nguyên tắc phân định tội trạng của phạm thánh một cách tổng quát như sau:

Phần đông các nhà thần học luân lý thừa nhận rằng theo bản chất (*ex genere*) phạm thánh là tội nặng, vì nghịch lại nhân đức thờ phượng cách quan trọng. Nhưng phạm thánh có thể là tội nhẹ vì chỉ liên đới đến một sự vật nhẹ thí dụ sử dụng nước thánh cách bất kính. Sự nặng nhẹ của tội phạm

thánh tùy ở tính chất thánh thiêng của sự vật bị tục hóa. Tục hoá thánh thể thì tội nặng hơn đánh cắp chén thánh. Áp dụng thực hành: để đoán định ác tính của tội phạm thánh, ta phải xét đến tính chất thánh thiêng của người, nơi, vật liên hệ, hành động phạm tội và *ý hướng* của người làm hành vi đó.

Với những phân tích và nguyên tắc thực hành trên chúng ta thử hỏi về mấy trường hợp sau:

1. Khi linh mục Dương đến trung tâm giáo họ ngày 21/7/86 mà gặp những lời nói nặng nhẹ của những người đàn bà đứng cản ngăn, thì họ không phạm thánh vì không xúc phạm đến thân thể cha Dương. Giả thiết rằng cha Dương làm như cầu thủ football xông đại vô bể đầu thì đó là cha Dương tự gây ra không phải giáo dân hạ thủ Ngài. Và cũng giả thiết rằng vì cảnh sát sợ quá mà ủi ngài vào nhà vệ sinh và vì lý do gì đó ngài té trong nhà vệ sinh thì cũng tại ngài chứ giáo dân không trực tiếp xúc phạm thân thể ngài.

2. Trường hợp được nói đến nhiều nhất là ^{ở nhà thờ} thánh tòa ngày 9/8/86 khi cả 2 ngàn giáo dân hô lớn khẩu hiệu "No Father Duong" và thánh lễ không bắt đầu được, phải chăng là phạm thánh? Như trên đã nói 3 yếu tố làm nên sự phạm thánh: hành động, thánh tính, *ý hướng*. Hành động lúc ấy là la lớn nói to: nói to nói lớn chưa là hành động xấu trong nhà thờ. Trẻ con vẫn nói lớn nghịch ngợm mà chỉ coi là chuyện thường tình, nhiều lần ta vỗ tay trong nhà thờ, ta cười khi nghe giảng vẫn không là phạm thánh. Thế nên hành động ồn ào tự nó chưa là phạm thánh. Mà phải xét *ý hướng* của người làm. *Ý hướng* của người trong cuộc muốn gì? phá hủy đền thờ chẳng? không. Phá hủy giờ lễ không? không. Họ chỉ muốn cho giáo quyền nhìn thấy con số đông và con số đó không đồng ý cha Dương làm cha sở cho người VN và người VN không muốn tham dự thánh lễ có cha Dương cử hành. Sở dĩ có sự việc vỡ lở đó là ^ở Cha Dương. Do đó cha Dương đã có *ý tục hóa* thánh lễ để trục lợi, đánh lừa Đức Cha, công luận thì cha Dương phạm thánh chứ không phải giáo dân vì giáo dân muốn trả thánh lễ về đúng ý nghĩa linh thiêng của bí tích tình yêu, muốn tạo ra một con số đông trước dư luận dưới hình thức một thánh lễ để nói rằng tất cả con chiên ủng hộ Ngài.

Hồi xưa ở nhà thờ Bình Đông chợ lớn xảy ra một việc là bên cạnh nhà thờ có một khu đất công rất rộng, linh mục xin chính quyền nhiều lần cho dân tự

nạn cộng sản về ở nhưng chính quyền từ chối, đang khi đó người trong quận chia nhau sai thân nhân cầm dùi. Bấy giờ linh mục xứ cho tổ chức cuộc kiệu Đức Mẹ rất linh đình và cung nghinh Đức Mẹ về giữa khu đất rộng ấy để chiếm giải đất ấy cho dân nghèo. Sau cuộc kiệu ấy người ta có hỏi linh mục xứ:

— Nếu chính quyền sai cảnh sát đến thỉnh Đức Mẹ về quận, Cha sẽ làm gì?

Cha đáp:

— Tôi sẽ cho dân giữ vì cảnh sát phạm thánh, phạm đến tôn giáo.

Giáo dân vui vui hỏi cha Sở:

— Hỏi thực Cha có phải là phạm thánh không?

Ngài xoa tay mỉm cười:

— Chính trị mà!

3. Một việc thứ ba xảy ra trong nhà thờ Maria Goretti dịp lễ phong chức Cha Dương ngày 16/8/86 lại một cảnh lố ó xảy ra. Trường hợp này có phạm thánh không? Lý do cũng tương tự như trên. Trước hết nên ghi nhận rằng phần lớn giáo dân ở ngoài nhà thờ. Và một số nhỏ cố làm cho ĐGM nghe thấy, nhìn thấy ý kiến của dân để xét lại. Ngày lễ này, phần lớn công luận lên án Đức Giám Mục đã bất kính với nơi thánh lễ khi đưa chó vào nhà thờ và cảnh sát quay lưng về mình thánh Chúa. Dầu vậy một cách khách quan thì ĐGM không có *ý hướng* tục hóa thánh lễ, nhà thờ, mà vì lý do an ninh phải làm như vậy. Nếu chỉ vì sợ hãi cho bản thân, ĐGM đã làm những hành động lương tri con người không chấp nhận được thì giáo hội bị khinh chê, lương tâm ngài bị cắn rứt. Cũng có vấn nạn nhỏ rằng: những sự lố ó diễn ra trong thánh lễ đã được bắt đầu rồi thì có thể là phạm thánh không? Các nhà thần học chỉ chia ra 3 loại phạm thánh về người, về nơi, về vật, mà không có loại về *thời gian*. Nghĩa là không phải tội phạm trong ngày thường thì nhẹ hơn mà ngày chủ nhật thì tội nặng hơn. Vì vậy dù lễ đã bắt đầu, ý niệm thánh không được áp dụng ở đây. Chúa Giêsu vốn ngự trong nhà Tạm cho nên Chúa có ngự trên Bàn Thờ trong chính lúc truyền phép chăng nữa thì một hành động lỗi phạm không vì vậy mà nặng hơn, kể cả phạm trong lúc quan trọng của thánh lễ.

Phạm thánh chỉ áp dụng vào nhà thờ, vào Mình Thánh mà không áp dụng lúc đông người, lúc ít người, lúc quan trọng, lúc bình thường.

Tóm lại những lời kết án Cộng Đồng San Jose là phạm thánh chỉ có mục đích hù dân chúng chứ thực không có đủ lý do thần học luân lý để lên án họ.



3. Xét lại không phải là bạo động:

Theo New Catholic Encyclopedia, New York 1967 có định nghĩa “Danh từ bạo động do chữ violentia la tinh mà ra; chữ này bắt đầu với *vis* là sức mạnh, thường để chỉ một sức lực, lớn lao, một cường lực quá độ hoặc một sự cưỡng bức nào đó”. Hai nghĩa trên nhắm vào chủ thể hành động. Nghĩa thứ ba chỉ về hậu quả do bạo hành từ chủ thể hành động mà ra. Thánh Tôma cùng một quan niệm với triết gia Aristote trong việc lựa chọn nghĩa thứ ba và được xử dụng theo phạm vi giới hạn như sau: “*Bạo lực là một nguyên lý ngoại tại làm cho sự vật trước nó không thể làm gì khác hơn là theo ý của chủ thể bạo hành*”.

Trong nghĩa này bạo lực không nhất thiết là xấu. Nếu bạo lực là nguyên lý hoạt động thì vật chịu bạo lực buộc hành động trái với khuynh hướng cá biệt hoặc bị cản trở theo khuynh hướng ấy. Khuynh hướng ấy là ý muốn của loài có lý trí, khoái định của loài có cảm xúc, hướng bản của loài thảo mộc khoáng sản. Còn nếu bạo lực là nguyên lý thụ động tức chỉ tác động từ một chủ thể khác nữa và chỉ giúp cho sự vật đến một hình thức, vị thế khác với tự nhiên nó thường có. Nguyên lý này thường có trong chất thể đệ nhất (primary matter) hoặc trong nguyên lý thụ nhận đệ nhị (secondary receptive principles) của chất thể tự nhiên. Từ khuynh hướng đến mục đích, bạo lực chỉ được định vị cho đúng nếu đối chiếu với mục đích ngoại tại. Nên bao lâu một bạo lực đối với sự vật bị cưỡng bách mà ta chưa biết được yếu tố nội tại có khuynh hướng thế nào,

có mục đích ra sao thì chưa thể nào nói được về tính chất của bạo lực đó.

Theo nghĩa triết học thì bạo lực đôi khi là cần cho sự việc nếu mục đích tốt. Thí dụ nắm đất trong bàn tay người thợ gốm hoặc bác sĩ trói tay chân bệnh nhân trên bàn mổ.

Theo nghĩa xã hội thì bạo động được hiểu là một hành động xấu đã dùng sức mạnh chính mình hay của sự vật để làm thiệt hại đến sinh mạng và tài sản của ai. Một tội cướp đột nhập vào nhà dùng súng uy hiếp và đánh đập thân nhân gia chủ là những hành vi bạo động. Tổ chức bạo động là một nhóm người nào đó có chủ đích, sử dụng vũ khí bèn nhọn để khủng bố, đánh đập hành hạ thể xác kẻ khác làm phương tiện để đi đến một mục tiêu nào đó, thường các mục tiêu này là bất chính. Biểu tình bạo động là cuộc biểu dương trong đó sức mạnh và vũ lực được sử dụng để gây thêm uy tín và hiệu năng cho hành động biểu dương. Bạo động ở bất cứ trường hợp nào cũng bị nghiêm cấm. Cộng Sản sử dụng bạo động như hình thức tốt nhất cướp chính quyền. Nhưng nhân loại có hai vĩ nhân đã phát động chủ nghĩa bất bạo động để cho những sự biểu dương đầy tinh thần thông cảm, nhân ái và tiếng nói có sức mạnh thực sự.

Bất bạo động phải kể như *Gandhi*, vị thánh của Ấn Độ, đã không tốn một giọt máu, một phát đạn để đưa quốc gia rộng lớn với 400 triệu dân được độc lập khỏi vòng lệ thuộc của Anh Quốc. Ta có thể xem lại cuốn phim *Gandhi* của Kingley để suy ngẫm một tinh thần cao thượng, đã cảm hóa triệu triệu người dân cùng nhất loạt nói lên tiếng nói của lương tri, của quyền lợi con người.

Người thứ hai là mục sư *Martin Luther King* đã đưa ý thức và địa vị của Da Đen tại Mỹ lên được sự trọng quý của xã hội này. Cách đây 30 năm thôi người da đen phải nhường bước cúi chào một em bé da trắng chỉ vì nó là *trắng*. Lịch sử tranh đấu dân quyền của da đen đã trải qua bao thăng trầm gây cản nhưng mục sư King rất quyết tâm đi cho tới cùng mộng ước "I have a dream" trong sự hiểu biết lẫn nhau, thông cảm cùng nhau, xây dựng cho nhau và hoạt động với nhau. Mục sư King đã là biểu tượng, lý tưởng cho người Mỹ da đen và nó cũng là mẫu mực cho những ai muốn đấu tranh theo đường lối phúc âm nhân bản. Đó là tranh đấu bất bạo động.

Công việc đòi xét lại của Cộng Đồng San Jose

chẳng có gì gọi được là bạo động. Không gây hấn với ai, không đánh đập ai, không sử dụng vũ khí bất cứ trường hợp nào. Và cũng không ai tìm được trong họ bất cứ vũ khí bèn nhọn nào. Tại sao gọi là bạo động?

Phải chăng vì ồn ào các linh mục ngưng thánh lễ trong ngày 9/8/86 mà sự ồn ào ấy là bạo động. Sự ồn ào, lời nói, không phải là vũ khí giết được người. Nếu ồn ào thì tất cả những người bán hàng rao, những người làm nghề quảng cáo bán thuốc viên phải tù tội hết.



Phải chăng lễ 16/8/86 ĐGM DuMaine phải dùng đến cảnh sát với dùi cui, chó săn để cản ngăn những tiếng la lớn cho thấu tai giám mục mà sự la ó ấy là bạo động hay sao? Trong tất cả những định nghĩa triết học và xã hội, những việc xin xét lại của Cộng Đồng San Jose không thể gán ép vào bạo động. Gán ép như vậy chỉ là một sự chụp mũ non dại của những kẻ trí khôn thấp kém, hiểu biết nông cạn đến nỗi hai chữ bạo động cũng không hiểu, còn nói chi đến sự áp dụng hai chữ bạo động ấy vào đời sống.

Sự cản ngăn do kết quả của một sự tập hợp cũng không thể gọi là bạo động. Bởi sự cản ngăn ấy xảy ra do gián tiếp chứ không trực tiếp. Nghĩa là đoàn người không chủ định cản trở sinh hoạt của ai mà sự cản trở đó chỉ là do liên đới mà thôi.

Khi đoàn biểu tình hơn 200 ngàn người đổ dồn về Hoa Thịnh Đốn năm 72 chống đối chiến tranh VN. Sự tập hợp vĩ đại đã cản ngăn tất cả mọi sinh hoạt của thủ đô đầu não Hoa Kỳ mà còn ảnh hưởng cả thế giới, thực sự đã làm tê liệt thành phố này bởi không ai di chuyển vào được Hoa Thịnh Đốn suốt 3

ngày liên tục cho đến khi các giới chức có lời hứa sẽ xét lại nguyện vọng của họ cách nghiêm chỉnh, đoàn biểu tình ra về không một ai bị giam giữ vì đó là đoàn biểu tình bất bạo động. Cảnh sát không thể nại lý do cản trở lưu thông mà bỏ tù 200 ngàn người bởi sự cản trở là liên đới chứ không phải mục tiêu. Mục tiêu là xin xét lại. Giả thiết rằng Cộng Đồng San Jose tới Tòa Giám Mục xin xét lại và sự đến đông đảo trông như một cuộc biểu tình cản trở mọi sinh hoạt của giáo phận thì đây cũng không phải là bạo động.

Chuyện này là một truyện, sự thật vẫn là khác. Tôi nhớ một câu truyện về Đức Phật trong ý nghĩa bạo động hay không bạo động.

Ở một làng kia có một tên đạo tặc khiếp đảm. Nó đánh đập ai tùy thích bất kể ông già trẻ thơ, gặp ai nó đánh nấy. Nó hăm hiếp không biết bao phụ nữ tuổi xuân khiến trăm người ca thán tai họa kinh hoàng.

Dân làng đã họp nhau nhiều lần và muốn bao thanh niên khỏe mạnh vũ dũng, thế mà chỉ đựng trận nửa giờ, một tiếng là bỏ chạy tán loạn hay trở thành tử thi dưới con dao sáng quắc của hắn. Cuối cùng người trong làng chỉ còn cầu khẩn ơn trên, xin Đức Phật hộ trì bá tánh tạo lại cảnh sống an hòa thuở xưa. Cảm động trước nước mắt và nỗi khổ của chúng sinh, Đức Phật hiện hình như một đạo sĩ khoan dung tay cầm cây quạt đến gặp tay tướng cướp. Tướng cướp nghênh đón nhà đạo sĩ với thái độ hung hãn và con dao sắc trong tay:

— Lão già này muốn gì mà đem thân đến đây.

Đức Phật ôn tồn:

— Lão đến đây có mấy lời muốn thưa với tráng sĩ.

— Nói gì lẹ lẹ đi!

— Ta thấy dân làng đau khổ vì hành động hung ác của tráng sĩ. Ta nhân danh cho những người vô tội có lời kêu gọi tráng sĩ chấm dứt mọi chết chóc, chém giết, oán hờn.

— Lão không biết ta là ai mà đem lời đạo nghĩa khuyên răn.

Nói rồi hắn ngạo nghễ đem con dao sắc đưa ra trước mắt.

— Đi khỏi đây, ta chém cho một nhát bây giờ.

— Ta có làm gì tráng sĩ, ta chỉ mong tráng sĩ nghĩ lại cho bá tánh được...

Không để cho nói hết lời. Tay tướng cướp chém

thực mạnh xuống bả vai nhà đạo sĩ. Nhưng nhát chém đã hụt. Đức Phật dùng cây quạt chống đỡ, vừa đỡ vừa lùi. Tên cướp hung ác la lối chửi bới và chém liên hồi từ trên xuống, từ dưới lên, từ phải qua trái, từ trái qua phải nhưng chém cách nào cũng hụt. Đức Phật lùi bước và chỉ lùi vừa tầm tên cướp đủ chém Ngài. Cứ như vậy cho đến chiều tối. Tên cướp chém hoài vẫn không trúng. Chặng đường hắt đuổi đã xuyên qua nhiều làng mạc, đồng ruộng núi đồi.

Cuối cùng hắn mệt quá, ngã quỵ xuống:

— Lão già, lão thắng ta rồi!

Thế là tên tướng cướp xụi máu mép, chết tức tưởi. Tên cướp đã chết vì không biết xét lại lời dạy của Đức Phật. Tên cướp đã chết không vì Đức Phật bạo động với chiếc quạt nan của Ngài mà chết vì sự cường bạo của hắn, vì mê lầm của hắn, vì ác tâm của hắn. Đức Phật không giết hắn. Hắn giết chính mình.

(còn nữa).

ĐÔI MẮT CON TÔI



Mùa thu năm ấy thằng bé được chào đời trong thời tiết vẫn còn ấm áp, trong một nhà thương to lớn đầy đủ tiện nghi ở một đất nước văn minh bậc nhất này. Sau ba ngày chào đời, thằng bé có tờ giấy khai sinh mang quốc tịch Mỹ được dán một tấm hình màu nhỏ xíu với khuôn mặt đỏ hồng mà hai mắt thì nhắm tít, hai bàn tay cũng nhỏ xíu nhưng nắm chặt và dí sát vào hai mang tai như bưng lấy cái đầu mình, nhìn cái hình của thằng bé được dán trong khai sinh rồi nhìn nó ở trên tay tôi. Đôi mắt nó ngo ngác, nhỏ xíu màu đen, nhìn mà như chẳng thấy ai,

tóc nó cũng màu đen mượt mịn, mũi nó xẹp lép. Tôi nhủ trong lòng mà như nói với nó:

“Con bị làm người Mỹ rồi con ạ”.

Mùa thu năm nay, buổi sáng, buổi tối và ban đêm thật lạnh, thằng bé được ba tuổi, chơi đùa, nghịch phá và lý sự như ... ông cụ.

Bố nó hỏi:

— Con giống ai?

— Giống bố.

— Giống cái gì nhất?

— Con mắt.

Tôi đùa:

— Mắt gì mà nhỏ xíu.

Nó nhìn tôi và lườm:

— Mắt tinh của bố đó.

Nó nháy tót qua lòng tôi, nhìn thật sát vào hai con mắt của tôi:

— “Con thương má lắm” rồi hôn khắp mặt tôi.

— Nhiều không? Tôi hỏi.

— Dạ nhiều.

— Thương má để đâu?

— Để trong đầu, để trong tim !

Rồi nó lại dán sát vào mắt tôi nữa, tôi phải nê ra xa một chút để nhìn lại nó. Thằng bé bảo:

— Con thấy rồi.

— Con thấy gì?

— Thấy con trong mắt má.

Nó giơ tay lên cao, nhìn trong mắt tôi chăm chú hơn rồi cười thích thú:

— Con thấy tay của con nữa đó, con đang cười nè, má nhắm mắt lại đi.

Tôi nhắm mắt lại và nó tiếp:

— Không được, con không thấy con nữa. Má mở mắt ra đi, má thấy gì trong mắt con không?

Mắt tôi vẫn nhắm, nó ôm vai tôi lắc mạnh và nói lớn hơn:

— Má phải mở mắt ra để con nhìn.

Tôi cười và mở mắt nhìn nó, đôi mắt nó không lớn nhưng đen nhánh, cứ nhìn vào mắt tôi cười và sung sướng như đang khám phá ra một trò chơi mới. Nó thấy tôi yên lặng nên hỏi:

— Sao má không nói chuyện với con?

— Má cũng thấy má trong mắt con đó.

— Má có cười không?

Tôi lắc đầu, nó có vẻ không vui.

— Má phải cười.

Rồi nó mở tròn đôi mắt như chờ đợi thật để thương làm tôi phải cười, và bắt đầu lần đó, khi

thấy tôi ngồi một mình rảnh rỗi, nó thường nhảy vào vòng tay tôi ngồi rồi nhìn ngược lên mắt tôi tươi cười với những câu hỏi mới hơn, thích thú hơn ở con mắt của tôi. Một niềm rung cảm nhẹ nhàng dâng lên trong lòng tôi, con tôi nhìn trong mắt tôi mà cười với chính nó với những cử chỉ hồn nhiên vui thích thật trọn vẹn. Nhiều lúc mỗi mắt, tôi dắt nó đến trước tấm gương lớn, rồi cùng cười với nó bảo đẹp quá, nó ngượng ngịu mắc cỡ và bỏ chạy làm như tôi đã làm mất đi cảm hứng tươi vui của nó. Tôi bù lại cho nó một gói bánh và bế nó lại trên lòng tôi. Nó thuộc nhiều câu ca dao tục ngữ mà bố nó dạy. Tôi muốn nó quên đi chuyện vừa rồi nên bảo nó hát cho tôi nghe. Nó nhanh nhẩu vừa ăn vừa hát:

“Má ơi đừng đánh con đau,

Để con bắt ốc hái rau má nhờ.

Bố ơi đừng đánh con khờ,

Để con thả lờ bắt cá bố ăn.”

Tôi hối hận và biết rằng vài năm nữa thôi, tôi có còn được dịp nhìn mình trong đôi mắt của con tôi nữa không, để nghe nó nói tiếng Việt sành sỏi, để nghe nó ước mơ và tỏ bày sự sung sướng đơn sơ trong đôi mắt của tôi, khi mà tôi phải giao con tôi nơi học đường ở một xã hội đầy dẫy những tham vọng và vội vã dễ lấp kín đi những hồn nhiên, tươi sống của con tôi và những giáo dục cần thiết đầy tình người của nhân nghĩa, lễ giáo từ cội nguồn mà nơi đây không có. Tôi phải mở mắt ra để thấy nó trong tôi và tôi trong mắt nó, để thấy và hiểu được niềm mơ ước của con tôi. Còn gì thê thảm hơn khi tôi thấy và nghe những bậc cha mẹ thờ dài nhìn con mình đã mất gốc lụi xa, còn gì buồn bã hơn khi con mình ngượng nghịu tiếng mẹ đẻ, ngớ ngàng lối xưng hô. Thằng bé lại hát: *“Dò sông dò biển dễ dò, nào ai lấy thước mà đo lòng người”*. Ừ nhỉ, ta đang hưởng những thâm thúy của ông bà ta trong văn chương bất hủ để đời lúc này tôi thấy sao thấm thía quá. Tôi không trách lòng người phương Tây, nhưng trách lòng người An Nam khả kính đang nhắm mắt để từ chối những đôi mắt thốn thức của con cháu đang nhìn mình mong đợi. Phải chi người An Nam nơi đây ai cũng quê mùa dốt nát đừng nghe tận tai thấy tận mắt thì ít tội tình hơn. Vì bị nghe, bị thấy nên có một tội to lớn là tội “phản uất”. Một tội nữa nhẹ hơn là phải nói lại những điều bị nghe thấy để rồi buồn tủi một mình. Quý đàn ông thì “Ta buồn ta đi lang thang đây đó”, chứ đàn bà như tôi đi đây đó sao được nên “Tôi buồn tôi biên ưu tư ra giấy.”



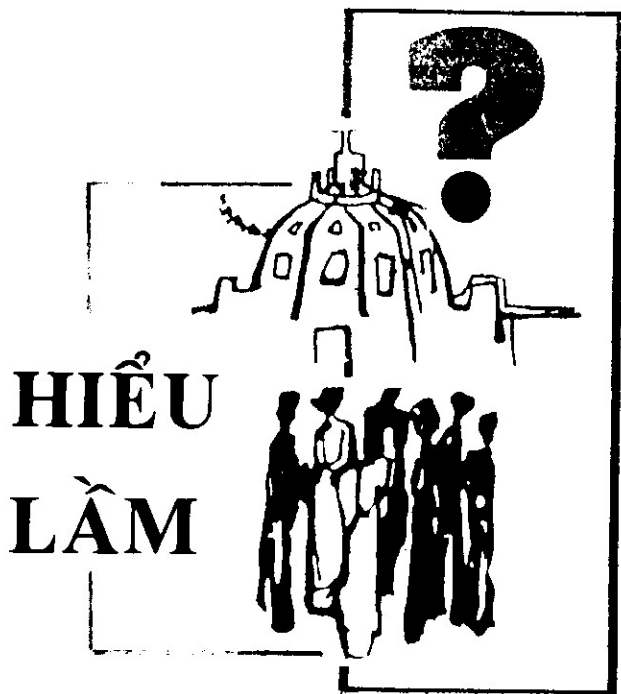
Ưu tư thứ nhất: Có một thầy kia kể tôi nghe chuyện một linh mục nọ, đã có những đứa con tuổi lớn gần bằng tôi nhưng vẫn còn làm Linh Mục mà không ai dám lên án. Thầy muốn nhắc nhở tôi phải nghe lời Chúa không được kết án người, lời của thầy đã làm tôi ngỡ ngàng và sợ hãi không ít. Tôi cho đó là khủng khiếp khi biết có những Cha phạm tội đời nhưng được che đậy bởi chiếc áo dòng tu. Có ai trách móc thì được bào chữa các ngài cũng là người chứ có phải thánh đâu, nhưng bị loài người bắt làm ông thánh và bị người phàm cảm dỗ. Tôi nghĩ các Cha có một thời gian dài để thử thách và chọn lựa từ chức một đến chức sáu mới được làm Cha. Có những thầy sáu thua cuộc trước ngày nhận chức linh mục vì biết lượng sức mình, chứ chẳng có ai bắt mấy Cha làm thánh, tự mấy Cha chọn lựa để mặc áo với Chúa cũng như những ông, những bà đã kết hôn trước mặt Thiên Chúa mà còn vợ hai, chồng ba thì thói đời người ta dị nghị là chuyện thường. Còn các ngài cứ ý quyền hành để cai trị giáo dân, không có yêu thương, bác ái, khi bị phản đối các ngài nhảy tít lên cao mà bảo rằng ta mang bảy chức thánh của ơn Chúa Thánh Thần soi sáng, phạm đến các ngài là phạm đến Chúa. Đàng nào Cha cũng thánh thôi, phúc thì Cha hưởng mà tội thì người khác mang. Tôi xin mở ngoặc, tôi chỉ nói đến các ngài trong trường hợp này. Vì tôi thấy rằng im lặng là một sự đồng lõa thúc bách với những người cố tình phô trương không đúng tinh thần phúc âm Chúa. Tôi chỉ dám nói những điều tôi bị thấy, bị nghe và xin đóng ngoặc.

Ưu tư thứ hai: Mấy tuần rồi đi lễ ở Our Lady of

Peace, hai lần được hai cha phó nhấn trước vì giáo dân Mỹ cần nhà thờ sớm nên chúng ta phải xem lễ ngắn gọn để trả lại nhà thờ cho họ. Thế là lòng trí không yên, đi lễ nhà thờ mượn như bị đuổi, như đi chợ vội vàng với “Tiền trao cháo múc”, làm mất đi hết những rung cảm linh thiêng ngọt ngào tác dụng trong tình yêu Chúa mà đúng ra giáo dân phải được hưởng trước và trọn vẹn. Tại sao không cho Giáo dân những của ăn tinh thần đi rồi thì sẽ có hết những món kia.

Ưu tư thứ ba: Sứ giả hòa giải Nguyễn Đức Thiệp với bản tường trình vắn tắt (?) và cuộn băng nhựa. Con muốn thưa với Cha: Con không tin rằng đây là một cách kiếm tiền khi Cha mang một sứ mạng cao cả hòa giải. Nếu mua con sẽ trả sáu đồng mua một cuộn băng nhạc Trịnh Công Sơn mà Khánh Ly hát làm cho lòng người phải mềm ra nức nở, để xót xa cho thân phận tủi nhục của hàng triệu người khốn khổ ở quê hương ta và ngậm ngùi cho thân phận lưu đầy của mình ở xứ người chắc chắn thắm thía hơn, vồ về hơn gấp vạn lần cuộn băng ba đồng bạc đó. Con không trách Cha nhưng trách mình sao quá đơn sơ không mang những bình vàng, mâm bạc. Mà lại mang ghế sắt xếp mộc mạc, bình trà thô kệch không hợp thời để đón tiếp Cha trong căn nhà đổ nát, để có những hình ảnh không tương xứng. Con cũng lại trách mình sao cứ mãi miết nhìn, tìm kiếm những đôi mắt nhắm nghiền thì làm sao nhìn được mình đang vui hay đang buồn mà thằng bé con của con đã được có. Dù sao nó cũng may mắn hơn con. Cho nên một trăm lần, ngàn lần xin Cha thứ lỗi vì con đã không biết giờ nào Cha đến. Con càng không tin hơn, bản tường trình vắn tắt mang tiếng là của Cha, nhưng sao con không nhìn thấy chữ ký của Cha, như những văn kiện mà Cha Dương đã làm và có chữ ký? Con suy nghĩ và tin một điều, nếu sự hòa giải được đặt ra, thì phải có công bình và hòa hợp vô tư, con vô cùng kính trọng ai đã mang được sứ mạng cao cả đó, vai không nặng tiền, nặng bạc. Mất không chọn lựa những nơi chốn vàng son. Nếu lỡ mai này được nhìn thấy bản tường trình vắn tắt xác nhận bởi chữ ký của Cha thì âu đó cũng là hiện hữu của tha nhân, bên cạnh mình với mắt nhìn cảm tạ mà có một Cha kia đã nói: “Huyện bênh Huyện, Phủ bênh Phủ” thôi. Mà nếu không có những đám dân cùng khốn thì làm sao ông Huyện, ông Phủ được ở trên cao?

NGỌC TRINH



Tuần qua, Tòa Giám Mục San Jose đã phổ biến một tập tài liệu bằng tiếng Anh, dài 3 trang với tựa đề: “Hiểu lầm là nguyên nhân đưa đến sự chống đối của người Công Giáo VN” (Misunderstanding assessed as cause of Vietnamese protest).

Tòa Giám Mục San Jose cho biết, tập tài liệu trên là của Cha Nguyễn Đức Thiệp, người đã bỏ ra nhiều tuần lễ để tìm hiểu cũng như tiếp xúc với mọi giới trong cuộc tranh chấp, và cuối cùng đưa ra nhận xét chính yếu là “Hiểu lầm”.

Lấy căn bản từ nhận xét của Cha Nguyễn Đức Thiệp, chúng ta thử kiểm điểm những điều gì có thể đưa đến sự hiểu lầm, giữa Giáo dân tại Họ Đạo NVCTTĐ và Tòa Giám Mục San Jose trong cuộc tranh chấp đau đớn, đã kéo dài từ hơn 4 tháng nay.

a. Lá thư ngày 31 tháng 5 năm 1985 của Tòa Giám Mục San Jose (CN 15 Văn Kiện 2 trang 20)

Căn cứ theo lá thư này, Giáo dân tại Họ Đạo NVCTTĐ đã cho rằng TGM San Jose chia người Công Giáo Việt Nam ra làm 3 thành phần để từ đó từ chối việc xin thành lập giáo xứ thể nhân và hội nhập vào các giáo xứ Mỹ. Do đó, nhiều người cho rằng TGM San Jose chủ trương đồng hóa và kỳ thị.

Nhận xét này, có thể là một hiểu lầm, vì: Cuối tuần qua, Linh Mục Tổng Quản Sullivan đã chính thức lên tiếng rằng lá thư ngày 31 tháng 5 năm 1985 của Tòa Giám Mục đã không đầy đủ cũng như không được rõ ràng, từ đó đã đưa đến những hiểu

lầm đáng tiếc. (Nguyên văn tài liệu đăng trong số báo này).

b. Thánh lễ bỏ nhiệm tại nhà thờ Maria Goretti

Cha Nguyễn Đức Thiệp nhận định rằng: Theo sự quả quyết của Đức Cha DuMaine, Ngài không hề yêu cầu cảnh sát và chó đến để đàn áp dân chúng. Ngài cũng không xin họ tới để bảo vệ Ngài và những người tham dự lễ bỏ nhiệm hôm đó. Tự ý cảnh sát họ đến ... (T.H. 7 trang 4)

Nếu Cha Nguyễn Đức Thiệp nói như vậy, chúng ta xin được tin, chỉ tiếc một điều, nếu hôm đó Đức Cha DuMaine đuổi cảnh sát và chó đi, thì chắc chắn không có sự hiểu lầm. Chúng ta tin rằng Đức Cha có thẩm quyền đuổi họ đi.

Cha Thiệp nhận định tiếp: “Chỉ vì biết có sự đe dọa đáng sợ nhằm vào những người đến dự lễ, cảnh sát đã quyết định tới để bảo vệ dân chúng”. (T.H. 7 trang 4).

Đây cũng là một sự hiểu lầm, vì sự thật không có một sự đe dọa đáng sợ nào cả. Mặt khác, cảnh sát hôm đó quả thật cũng không bảo vệ dân chúng, mà rõ ràng bảo vệ những người trên cung Thánh. Còn dân chúng phe ủng hộ cũng như chống đối họ đứng lẫn lộn với nhau. (video tape).

c. Vạ tuyệt thông

Về **thủ tục** ra vạ tuyệt thông dành cho ông Trần Công Thiện và Trần An Bài, Đức Cha đã làm đúng. Còn về **lý do** ra vạ tuyệt thông có chính đáng hay không? Cha Thiệp không đưa ra nhận định và cho ý kiến. Có thể rằng đây cũng là một sự hiểu lầm của Tòa Giám Mục San Jose vì cá nhân ông Thiện và ông Bài chưa bao giờ xúi giục ai phá lễ. Tất cả việc chống đối đã xảy ra vì Cha Dương đã tục hóa Thánh Lễ.

Nếu ông Bài và ông Thiện quả quyết như vậy, vạ tuyệt thông có còn hiệu lực hay không?

d. Trung tâm Họ Đạo

Nhận định rằng Giáo dân có ý chiếm lấy Trung tâm Họ Đạo là một nhận định không đúng. Giáo dân tại Họ Đạo tin tưởng rằng quyền sở hữu pháp lý là quyền của Địa phận. Nhưng quyền được phép **xử dụng** là quyền của Giáo dân. Vấn đề ở đây là Giáo dân tin tưởng rằng những điều họ đang làm là đúng, hợp với lẽ đạo, với lương tâm, ngược lại Tòa Giám Mục San Jose cho rằng sai lầm. Để rồi việc hiểu lầm đã xảy đến khi Tòa Giám Mục tuyên bố sẽ

nhờ đến cảnh sát để trục xuất Giáo dân ra khỏi Trung tâm Họ Đạo.

Tất cả những nhận xét của Cha Nguyễn Đức Thiệp được Tòa Giám Mục và một số người khai thác nó tung ra vào cuối tuần qua, chỉ có một số điểm gọi là có thể hiểu lầm. Thế còn hai nguyện vọng của Giáo dân có bị hiểu lầm hay không, đó là vấn đề then chốt đáng bàn và quan tâm đến. Tôi tin chắc rằng Cha Thiệp đã quan tâm đến, vì tôi vẫn nhớ lời Cha nói: Ngài không đến đây để tìm những lỗi lầm mà chỉ đưa ra những giải pháp tốt đẹp để hàn gắn những rạn nứt, những đổ vỡ....

Tập tài liệu phúc trình của Ngài dài 9 trang đánh máy, sao lại chỉ có 3 trang được phổ biến? Giáo dân tại Họ Đạo cứ vững lòng tin. Chấp nhận những điều được gọi là hiểu lầm để cuối cùng nhờ ở lòng thương của Tòa Giám Mục, hai thỉnh nguyện có cơ thành đạt.

NHẬT VŨ



CÁI
HAY
CỦA
TIẾNG
VIỆT

thơ

LÊ THỊ NHU HOA

*Sứ giả giông giống Sứ giả,
Một Ống dẩu sắc hóa ra viết càn.
Cầm Cân lại hóa cầm Can,
Tán dần hòa giải Tan dần bày chiến !
Đạo diễn khoai mũ Đào diên,
Giảng rao Nhà Chúa mái hiên Nhà chùa.
Bỏ cửa xem vết Cua bò,
Cộng đồng gánh nạn bói mò Đồng Công !
Biển động tưởng hết Biển Đông,
Xông sang hết sợ, Sang sông nhẹ phần !?
Thương dân xin chớ Thuồng dân,
Nhân dân mong đợi Nhân răng, tội tình !
Sáng soi Công lý, Hòa bình,
Áo com đã vậy, đánh mình Cơm ao ! (*)
Sông kia ai biết Nông, Sâu,
Nông, Sâu ai xẻ Nóng, Sầu cùng nhau ?
Hỡi ơi một cuộc Bể dâu,
Bể dâu một cuộc Bể dàu Ói hơi !!!*

(*) Cơm: Cảnh sát.

Ao: Knocked out.

PHÓNG SỰ ĐẶC BIỆT

CUỘC "ĐỘT KÍCH" MANG BÍ SỐ 1110

(tiếp theo kỳ trước)

Thứ Hai 10/11

Tối hôm qua, Ban Tham Muu họp mật mãi đến 2 giờ sáng mới xong và quyết định đưa ra một kế hoạch mang tên là: "CÚC VÀNG NỞ MUỘN TRÊN CÁNH ĐỒNG D.C.". Cái tên của kế hoạch nghe thật là nên thơ lãng mạn và cho mãi đến sáng hôm nay khi dự thánh lễ đồng tế đại trào cùng với khoảng 300 vị Giám Mục, Tổng Giám Mục và Hồng Y tại phòng PAN AMERICAN, tôi vẫn chưa hiểu nổi ý nghĩa của kế hoạch này. Tôi lần mò đến hỏi Ban Tham Muu về ý nghĩa của cái tên của kế hoạch thì Ban Tham Muu bảo tôi cứ chờ đến 9 giờ sáng hôm nay thì sẽ hiểu rõ.

Trở lại câu chuyện tối hôm qua, vẫn lạ giương, lạ chỗ, vì tôi được Ban Tham Muu di chuyển từ Hyatt Hotel sang Capitol Hilton, được chỉ định ở chung với anh H. và anh M., mà cả hai anh đều là máy nói, nói từ đêm tới khuya, từ khuya tới sáng, lúc nào hai anh cũng nói cũng bàn, bàn đủ chuyện, từ mưa phải đấu tranh thế nào, nắng thì chuyển hướng ra sao, làm thế nào để gây chú ý cho giới truyền thông, truyền hình, làm thế nào để Hội Đồng Giám Mục lưu tâm đến hai thỉnh nguyện của Cộng Đồng... Gần 4 giờ sáng, giờ D.C. (1 giờ sáng giờ San Jose), tôi thiếp đi mà vẫn nghe giọng thuyết lý đấu tranh của anh M.

6 giờ 30 phút sáng, chuông điện thoại phòng reo inh ỏi. Nhắc ống nghe lên thì bên kia, một giọng nói trong trẻo của 1 nữ tiếp viên khách sạn: "Good morning, this is from wake up desk and it's 6:30 am".

À, thì ra Ban Tham Muu đã ra lệnh cho tiếp viên của khách sạn đánh thức các toán dậy lúc 6 giờ 30 để chuẩn bị cho ngày trọng đại của cuộc đột kích với bí số 1110 và giờ khởi điểm là giờ H, điểm đột kích là điểm P.

Và mỗi một người trong 2 đơn vị, đơn vị tiền phương và đơn vị 2 đều hiểu rõ nhiệm vụ, công tác và giờ giắc thi hành. Không ai phải chờ ai. Đúng giờ

là thi hành, đúng giờ là rút.

Tôi cũng vậy, nhiệm vụ tiên khởi sáng hôm nay là phải dự thánh lễ đồng tế đại trào, phải xác định ngay là Giám Mục DuMaine sẽ ngồi ở vị trí nào, sẽ di chuyển vào Đại Sảnh Đường lúc mấy giờ để đơn vị 2 thi hành kế hoạch "CÚC VÀNG NỞ MUỘN TRÊN CÁNH ĐỒNG D.C."

Rửa mặt, thay quần áo xong là tôi rời phòng ngủ ở lầu 7 xuống ngay lầu 2. Đồng hồ ở phòng Jefferson, nơi dành cho Báo Chí điểm 7 giờ đúng. Còn quá sớm, còn 1 tiếng đồng hồ nữa thánh lễ đồng tế mới bắt đầu. Ăn bánh croissant nóng, uống cà phê, ngồi hàn huyên với nam ký giả lão thành Hubert của USA TODAY và nữ ký giả Susan Smith của WASHINGTON POST, tôi mới biết là cuộc họp thường niên của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ năm 1986 với những biến động ly khai của phe phái Tổng Giám Mục Hunthausen, Tổng Giám Mục Weekland cũng như cuộc bầu cử Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ đã là mấu chốt khiến cho giới truyền thông Hoa Kỳ đều tập trung đầy đủ tại đây để săn tin và đặc biệt có đặc phái viên của Tuần báo Chính Nghĩa là ông Hồ Quang Nhựt và tôi là phụ tá.

Dùng điểm tâm xong, cũng còn quá sớm, còn những 30 phút nữa, tôi bắt đầu thả bộ đi một vòng ở lầu 2, đi từ phòng này sang phòng khác, và tôi đã nhận diện ra hầu hết tất cả thành viên của đơn vị tiền phương, và đơn vị hai đều có mặt tại các điểm. Người thì cầm tờ báo của Hội Đồng Giám Mục, người thì chụp ảnh, người quay phim, người thì hàn huyên với ký giả quốc tế, người thì phỏng vấn Ông Chủ tịch Hiệp Hội Người Mỹ ở Nam Cali.

7 giờ 50 phút.

Còn 10 phút nữa thánh lễ bắt đầu, giờ phút này thì chúng tôi hoàn toàn bị tràn ngập bởi hàng trăm vị Giám Mục, Tổng Giám Mục, Hồng Y. Tôi hoàn toàn bị đưa đẩy trong giòng thác di chuyển của các vị

chức sắc cao cấp của Giáo Hội. Tôi quên cái tôi bé nhỏ, cái tôi tầm thường, cái tôi hèn mọn để thấy bên cạnh mình, đây là Đức Hồng y Bernard Law của Boston, kia là Tổng Giám Mục Melone, sau lưng tôi là Đức Tổng Giám Mục John Quinn, và đứng ở góc phòng Tổng Giám Mục Hunthausen, Tổng Giám Mục Weekland, Giám Mục Bosco, Giám Mục Hubner, Giám Mục Padres. Và tôi đã bênh bồng khi bài ca nhập lễ được Đức Hồng Y Chủ Tế Bernard Law xướng lên. Trong đời tôi chưa bao giờ tôi nhìn thấy tận mắt nhiều vị Giám Mục đồng tế đại trào như vậy. Bởi vậy, tôi đã quên mất nhiệm vụ của mình cho đến khi một thành viên trong Ban Tham Muu đứng sát bên tôi và hỏi: “Đã xác định được mục tiêu chưa?” Tôi mới sực nhớ và xin 5 phút để thi hành!

Thật vậy, tôi đi dọc theo phòng B của Đại Sảnh Đường, nhìn từng hàng ghế một và rồi tôi đã xác định được vị trí. Vị Giám Mục của Địa phận chúng tôi, một địa phận nổi tiếng với những sóng gió dồn dập kể từ ngày được thành lập từ năm 1981, Giám Mục Pierre DuMaine ngồi ở hàng ghế thứ 3 gần ở trong góc trái, từ phía trên nhìn xuống.

Không chậm trễ, đưa máy lên chụp một tấm hình và tôi trở lại báo cáo cho liên lạc viên của Ban Tham Muu về vị trí và mục tiêu đã được nhận diện và xác định.

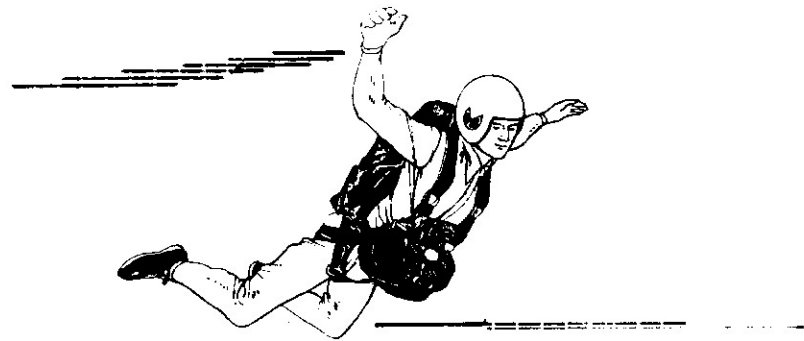
Mãi cho đến giờ phút này 8 giờ 18 phút, Giám Mục Pierre DuMaine vẫn chưa biết gì.

8 giờ 32 phút, các vị Giám Mục bắt đầu bước lên bàn thánh chịu lễ. Chuyên viên thu hình Trần Đình Bá đã sẵn sàng quay phim, 2 chuyên viên chụp hình của đơn vị tiền phương sẵn sàng ống kính của máy chụp và rồi Đức Giám Mục Pierre DuMaine rời bàn thánh để trở lại ghế ngồi đi ngang qua chỗ chúng tôi, hàng chục tia flash lóe lên, máy quay phim chuyển động, lúc bấy giờ là 8 giờ 37 phút. Giám Mục DuMaine đã nhìn thấy một số người Việt Nam hiện diện trong phòng này, Ngài đã hiểu, một biến cố nữa đang bắt đầu xảy ra tại đây, tại ngay thủ đô Hoa Thịnh Đốn, tại ngay Đại Sảnh Đường này, tại đúng Trung Tâm của Nghị Hội Thường Niên của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ của 1986 và khi Ngài biết thì đã muộn rồi, thì “CÚC VÀNG ĐÃ NỔ MUỘN TRÊN CÁNH ĐỒNG D.C.”.

Thật vậy, 15 phút sau đó, toàn bộ các đơn vị tiền phương và đơn vị 2 của Ban Chấp Hành Họ Đạo

NVCTTĐ và UBBVCL&HB đã tràn ngập Đại Sảnh Đường PAN AMERICAN nơi phiên họp khoáng đại của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ sẽ khai mạc đúng 9 giờ sáng.

Và bây giờ tôi mới hiểu ý nghĩa của kế hoạch. Giờ khởi điểm chính thức là giờ H tức là 9 giờ sáng, điểm đột kích là điểm P, chữ tắt của PAN AMERICAN, tên của Đại Sảnh Đường, phòng họp chính thức của Hội Đồng Giám Mục – Cúc vàng tượng trưng cho những thành viên của Họ Đạo NVCTTĐ ở thung lũng hoa vàng (Silicon Valey) và nổ muộn trên cánh đồng D.C. với thỉnh nguyện mà 4 tháng trước đây đã nổ trên cánh đồng của Trung Tâm Họ Đạo ở đường SINGLETON và nay nổ muộn lại tại ngay phòng họp của Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ để nhắc nhở cho vị chủ chiên ở San Jose đừng quên khát vọng của đoàn chiên.



20 thành viên của đơn vị tiền phương và Đơn vị 2 di chuyển lui tới trong Đại Sảnh Đường với hàng trăm ký giả phóng viên truyền hình cùng với trên 300 Vị Giám Mục, Tổng Giám Mục, Hồng Y đã ngồi vào ghế làm tôi bật cười một mình. Cứ nhìn ta rồi nhìn người, và nhìn người rồi lại nhìn ta thì thấy cả một sự lạ lùng!. Chẳng có một người Việt Nam nào được bèn mắng vào phòng 1 này kể cả Linh Mục Chủ Tịch Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ và cấp bậc thấp nhất để được dự Hội nghị này là Giám Mục. Thế mà Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo đã “cứ” 2 đơn vị, mỗi đơn vị 10 người tham dự lễ khai mạc của HĐGMHK.

Điều đặc biệt hơn nữa là muốn vào phòng họp này phải là Giám Mục, phải đeo thẻ do HĐGM cấp với tên tuổi ghi ở trên đó, hoặc phải là ký giả quốc tế có ghi tên đăng ký – Thế mà nhìn đi, nhìn lại, tất cả các thành viên của HĐNVCTTĐ đều vào được.

Đặc biệt Tuần báo Chính Nghĩa đã chính thức được HĐGM Hoa Kỳ chấp nhận cho ghi danh 4 người, 2 phóng viên, 1 chuyên viên điện ảnh và 1 chuyên viên chụp hình. Đó là chưa kể Đặc phái viên Hồ Quang Nhựt, vừa là ký giả của Bản Tin Cộng Hoà, vừa là Đặc phái viên của tuần báo Chính Nghĩa.

Nghi thức nghị hội khai mạc với phần tưởng niệm những vị Giám Mục đã qua đời, giới thiệu những vị Tân Giám Mục và đặc biệt Đức Tổng Giám Mục Pio Laghi, Sứ Thần Tòa Thánh ngồi ở hàng ghế thứ nhất phía bên tay trái từ bàn chủ tọa nhìn xuống.

Chúng tôi cố tìm xem Giám Mục DuMaine ngồi ở hàng ghế nào – mà vẫn chưa thấy và đúng 9 giờ 7 phút, 7 phút sau khi nghị hội khai mạc, Giám Mục DuMaine đã bước vào Đại Sảnh Đường từ cánh cửa phía bên tay trái.

Ánh sáng của flash lóe lên, tiếng động của máy quay phim chuyển về phía Giám Mục DuMaine và chúng tôi đã thấy ông Trần Công Thiện, Chủ Tịch Ban Chấp Hành, Tiến Sĩ Trần An Bài, Tham Muu của UBBVCL&HB đã có mặt ngay tại cánh cửa trái đang đứng nói chuyện cùng với GM DuMaine.

Từ đằng xa chúng tôi không nghe được trọn vẹn mẫu đối thoại giữa Giám Mục DuMaine và ông Trần Công Thiện nhưng chúng tôi nhìn thấy sắc mặt của Giám Mục DuMaine thay đổi hẳn, có vẻ lúng túng, ngượng ngập. Dáng Ngài hơi gập người xuống, đôi mắt không còn sắc như ở San Jose và chúng tôi tiến đến gần thì được biết Ngài muốn nói với ông Thiện là hãy viết cho Ngài những lý do cần thiết để gặp gỡ và hội họp.

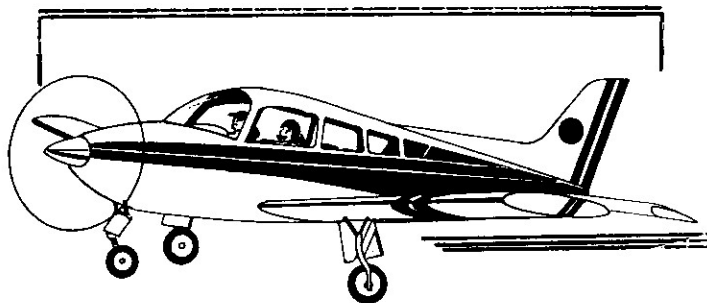
Như thế là làm sao? Chẳng lẽ suốt 4 tháng nay ngài không biết gì đến cuộc đấu tranh của người công giáo ty nạn Việt Nam hay sao? Chẳng lẽ những ngày tháng qua vị Giám Mục của địa phận San Jose ngủ mê hay sống trong cơn mộng du của quyền bính ở Los Altos hay sao? Chẳng lẽ linh mục Tổng Quản Sullivan có một quyền phép đặc biệt làm mờ mắt và lương tri của Giám Mục DuMaine hay sao?

Thế nhưng quả thật là Giáo sư Trần Công Thiện cũng như Tiến sĩ Trần An Bài đã khiêm nhường nhường nhịn vô cùng. Hai ông đã lặng lẽ cùng 3 anh em khác về đại bản doanh của Bộ Tham Muu đặt ở lầu 7 để soạn thư, đánh máy. Còn 15 thành viên còn lại trong đó có tôi được lệnh ở lại bám điểm ngay trong Đại Sảnh Đường.

Tôi trở lại vị trí ngồi kế bên chuyên viên thu hình, anh David Parker của Đài CBS mà theo dõi chương trình họp khoáng đại. Trong bài diễn văn chào mừng nghị hội Đức Tổng Giám Mục Malone, đương kim Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ đã nhắc nhở những quan tâm của Giáo Hội Hoa Kỳ về vấn đề môi sinh, vấn đề nghèo đói, vấn đề thiếu dinh dưỡng. Ngài cũng nhắc đến những quan tâm về một sự thông cảm kết hợp cần phải có giữa Vatican và Giáo Hội Hoa Kỳ, giữa Giám Mục và Đức Giáo Hoàng.

Tôi nhìn Đức Tổng Giám Mục Malone nói ở trên diễn đàn mà trí thì để ở lầu 7, ở phòng 719, mà lo lắng không biết anh em đang làm gì ở trong phòng Đại Bản Doanh.

Tôi rời phòng Đại Sảnh Đường tiến ra dọc hành lang, gặp một vài vị Giám Mục đang uống cà phê, leo vào thang máy, bấm nút số 7 và trở về phòng 719. Ở đây tôi đều gặp hầu hết những khuôn mặt quen thuộc của Ban Tham Muu – Ban Tham Muu đã soạn xong bức thư gửi cho Giám Mục DuMaine và đang được đánh máy.



Đánh máy xong, thư được bỏ vào bì kẹp cùng với cuốn HUMAN RIGHTS & CHURCH RIGHTS được mang trở lại vào Đại Sảnh Đường, được giao cho nữ đặc phái viên trẻ của Chính Nghĩa, cô Vũ An Trinh để chuyển đến cho Giám Mục DuMaine.

Trước khi cô Vũ An Trinh rời chỗ đứng dành riêng cho Báo Chí để tiến lên chỗ Đức Giám Mục DuMaine ngồi, các máy chụp hình và quay phim đã chuẩn bị và rồi khi thư của Ban Chấp Hành và UBBVCL&HB cùng với tập HUMAN RIGHTS OR CHURCH RIGHTS được chuyển đến, chúng tôi

thấy Giám Mục DuMaine đã vội dấu ngay tập Human Rights or Church Rights dưới giấy tờ của Ngài và Ngài vội mở thư ra xem. Sau khi xem xong, mặc dầu đứng xa cách khoảng Ngài 5 mét, tôi vẫn thấy mồ hôi lấm tấm đổ trên trán, ngài đưa ly nước lạnh lên uống, rồi ngài rót thêm ly nước thứ hai, rồi uống. 5 phút sau, ngài lại rót ly nước thứ ba rồi lại uống. Trong vòng 8 phút mà uống 3 ly nước lạnh kể cũng là chuyện lạ, chuyện bất bình thường.

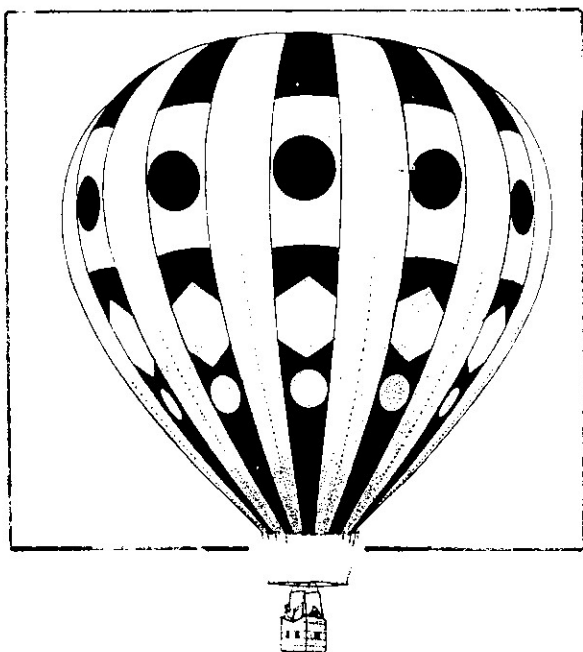
11 giờ 15 phút trưa, Đại Hội Đồng ngừng họp để các Giám Mục nghỉ giải lao và chuẩn bị cho cuộc họp báo của Hội Đồng Giám Mục.

11 giờ 25 phút Giám Mục DuMaine rời Đại Sảnh Đường bước vội ra hành lang xuống phòng lobby ở lầu 1.

Ban Tham Mưu ra lệnh cho tất cả các thành viên chuẩn bị tài liệu, để phát sau cuộc họp báo của HĐ Giám Mục. Cuộc họp báo sẽ bắt đầu lúc 12 giờ 30 trưa.

12 giờ 05 chúng tôi đã nhìn thấy lác đác trong phòng Jefferson đã có vài ký giả, phóng viên cùng với 2 đặc phái viên của Tuần Báo Chính Nghĩa đã chễm chệ ngồi ở hàng ghế thứ hai, một người ngồi bên phải một người ngồi bên trái chiếc máy vi âm đặt cho phóng viên đặt câu hỏi.

Ở phía dưới những hàng ghế chúng tôi ghi nhận có trên 30 máy quay phim của nhiều hệ thống truyền hình khác nhau như CNN, ABC, CBS, NBC, STA, NYTV, MTV và luôn cả CTV (Catholic Television) cũng có mặt.



Ở bên trái của phòng Jefferson chúng tôi cũng nhìn thấy chuyên viên truyền hình Trần Đình Bá, chuyên viên chụp ảnh Trần Văn Ngọc, ở bên phải có liên lạc viên Hoàng Ngọc Văn. Đằng sau cùng các dàn vô tuyến truyền hình chúng tôi ghi nhận có 6 Anh Em An Ninh của đơn vị tiền phương cũng có mặt để bảo vệ cho Giáo Sư Trần Công Thiện và Tiến Sĩ Trần An Bài ngồi ở hàng ghế thứ tám từ bàn chủ tọa họp báo nhìn xuống.

Và đúng 12 giờ 30, cuộc họp báo bắt đầu. Chủ tọa cuộc họp báo trưa hôm nay chúng tôi ghi nhận có Tổng Giám Mục Weakland của Milwaukee, Đức Giám Mục Bosco, Đức Tổng Giám Mục Walp, Đức Tổng Giám Mục Ryan.

Phát ngôn viên báo chí của Hội Đồng Giám Mục nhắc nhở cho tất cả các phóng viên báo chí phải giơ tay và chờ sự hướng dẫn của phát ngôn viên mới được đặt câu hỏi cũng như yêu cầu xin đặt câu hỏi ngắn và cuộc họp báo chỉ dự trù khoảng 25 phút mà thôi.

Mở đầu là phóng viên của tờ New York Times đặt câu hỏi về vấn đề Tổng Giám Mục Hunthausen có làm cho Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ chia rẽ không – Câu trả lời là có những khác biệt, những bất đồng ý kiến nhưng không có sự chia rẽ.

Phóng viên của đài CNN đã đặt câu hỏi về vấn đề nghèo đói tại Hoa Kỳ, Hội Đồng Giám Mục có biện pháp và đề nghị gì với chính quyền để giải quyết – Câu trả lời là một thư luân lưu của Hội Đồng Giám Mục sẽ được công bố với những đề nghị cụ thể về sự giúp đỡ của chính phủ về những chương trình huấn nghệ, về những kế hoạch lâu dài về kinh tế tài chánh.

Người thứ ba đặt câu hỏi là nữ ký giả Smith của đài truyền hình ABC về vấn đề HĐGMHK có ủng hộ Linh Mục Curran trong vấn đề giảng dạy sinh lý tại trường học Công Giáo cũng như nghĩ gì về quan niệm đồng tính luyến ái – Câu trả lời là vấn đề giảng dạy sinh lý là một điều cần thiết. Tuy nhiên vấn đề ủng hộ hay không ủng hộ Linh Mục Curran lại là một vấn đề dài giòng nan giải không thể trả lời vắn tắt tại đây.

Còn vấn đề đồng tính luyến ái là một vấn đề cần phải được cứu xét và thứ tha hơn là lên án.

Người thứ tư được phát ngôn viên báo chí của HĐGMHK chỉ định là ĐẶC PHÁI VIÊN HỒ QUANG NHỰT của tuần báo Chính Nghĩa.

Đặc phái viên của tuần báo Chính Nghĩa vừa đứng dậy, tiến đến trước máy vi âm, sửa soạn đặt câu hỏi thì bỗng nhiên từ bên ngoài phòng họp báo, 2 thanh niên Mỹ trong phong trào Đồng Tình Luyện Ái đã cầm một biểu ngữ với những hàng chữ ca ngợi những người đồng tình luyện ái chạy vào đứng trước bàn Chủ Tọa cuộc Họp Báo và nói liên tục “Chúng tôi đến đây để phản đối giáo hội Công Giáo tại Vatican đã xen vào đời sống riêng tư, đã xâm phạm đến tự do của con người – Xin quý vị ký giả nào có gì thắc mắc, có ai ủng hộ xin phát biểu”.

Họ nói đi nói lại nói không nghỉ. Các Tổng Giám Mục, Giám Mục ngồi trên bàn chủ tọa không một ai phản ứng. Máy quay phim, máy ảnh chuyển động nhưng không một ký giả nào đặt câu hỏi.

Và sau đó phát ngôn viên của HĐGM yêu cầu Đặc phái viên tuần báo Chính Nghĩa cứ đặt câu hỏi đi.

Khi câu hỏi bắt đầu giông gạc đặt ra thì 2 thành viên của phong trào Đồng Tình Luyện Ái rút lui, cùng với 2 nhân viên cảnh sát vừa đến kịp.

2 câu hỏi chính thức của Tuần báo Chính Nghĩa được tóm tắt như sau:

“1. Hội Đồng Giám Mục nghĩ gì khi giáo phận San Jose không thi hành luật Canon 518 để thành lập 1 Giáo Xứ Thể Nhân cho người tỵ nạn Việt Nam?”

2. Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ nghĩ gì khi Giám Mục DuMaine ở San Jose, California đã đem chó và cảnh sát vào nhà thờ để đàn áp giáo dân Việt Nam ở San Jose”.

Câu hỏi vừa dứt là cả phòng họp báo ai cũng xì xào, có người cười khúc khích có người bàn tán trong đó có cả một số Giám Mục quan sát viên dự tính cuộc họp báo.

Đức Tổng Giám Mục Weakland hưởng lời cho Đức Giám Mục Bosco. Ngồi đứng dậy, rời chỗ ngồi, tiến ra máy vi âm và trả lời:

“1. Giáo Xứ Thể Nhân là một vấn đề cần thiết cho người di dân hay tỵ nạn. Tuy nhiên tôi vẫn không có đầy đủ dữ kiện để trả lời câu hỏi này cho trường hợp ở San Jose.

2. Còn vấn đề chó và cảnh sát, theo ý nghĩ của riêng tôi là không nên, tuy nhiên người có thẩm quyền trả lời câu hỏi này là Giám Mục DuMaine của San Jose, California”.

Người thứ năm được đặt câu hỏi là ký giả Pereira

của tờ Washington Post. Nữ ký giả đã đặt nặng vấn đề tin đồn có sự xét lại trong vấn đề tuân phục giáo hội công giáo ở Vatican. Tin đồn đó có đúng không?

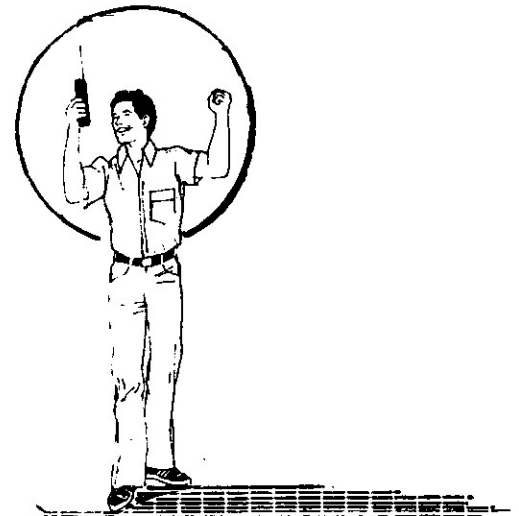
Tổng Giám Mục Weakland đã khôn ngoan đáp ứng:

— Tuân phục và vâng lời phải đặt trên 2 khía cạnh: tín lý và hành chánh – Tín lý chúng tôi vâng phục nhưng vấn đề hành chánh có những thủ tục không thích hợp với khu vực địa dư của Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ thì cần phải xét lại.

Câu trả lời cho phóng viên của tờ Washington Post đã chấm dứt cuộc họp báo lúc 1 giờ 10 trưa.

Câu trả lời sau cùng của Tổng Giám Mục Weakland dành cho nữ ký giả Pereira đã làm cho tôi nhìn thấy những manh nha khởi đầu cho những sự chống phá quyền bính của Đức Giáo Hoàng từ trong Hội Đồng Giám Mục. Tuy nhiên khi các vị Giám Mục tuyên bố điều đó hay có những hành động xét lại quyền bính của Đức Giáo Hoàng chúng ta không thấy HĐGM lên án. Thế nhưng khi Cộng Đồng Công Giáo San Jose, khi những người tỵ nạn đưa 2 thỉnh nguyện chính đáng lên vị Giám Mục thì chẳng những chỉ bị khước từ không thôi mà còn bị đàn áp bởi chó và cảnh sát.

Bây giờ trở lại lầu 2 của khách sạn Capital Hilton, ở dọc theo hành lang, ở 2 cửa ra vào của phòng họp báo Jefferson, ở trước lối chặn vào Đại Sảnh Đường, ở dưới cầu thang của Lobby, ở trong phòng Congress, phòng uống cà phê của báo chí và truyền hình, ở phòng Washington, phòng tiếp tân của HĐGM, đâu đâu chúng tôi cũng nhận diện được các thành viên của đơn vị tiền phương và 2 đang bắt đầu phát bản tin báo chí với “HUMAN RIGHTS OR CHURCH RIGHTS”.

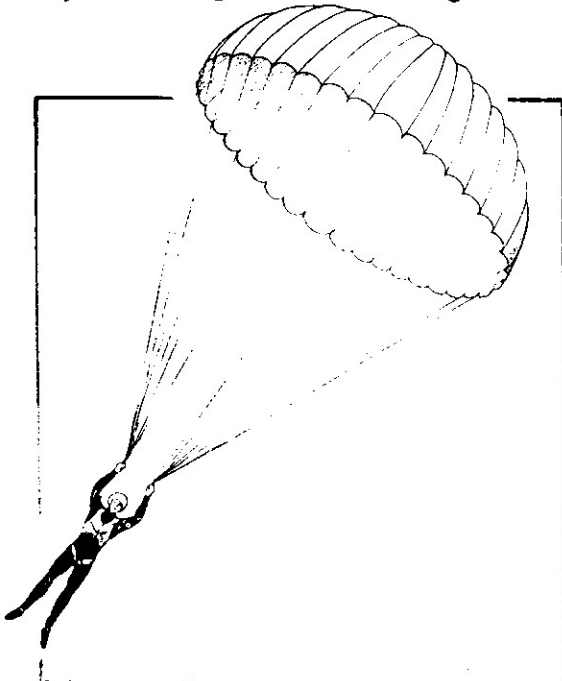


5 phút sau khi bản tin này được chính thức phân phối từ lầu 1 đến lầu 2 của đại khách sạn Capital Hilton, chúng tôi đã nhìn thấy một sự xôn xao, nao núng rõ ràng trong giới báo chí và truyền hình cũng như HEGM. Và một bằng chứng rõ ràng là có sự phản đối của Giám Mục DuMaine đối với Ban Giám Đốc Khách Sạn nên lúc 1 giờ 20 phút cảnh sát và nhân viên an ninh của khách sạn yêu cầu các thành viên của đơn vị tiền phương và 2 ngưng phát báo.

Ban tham mưu đã ra lệnh tất cả các thành viên phải rút ngay về Đại Bản Doanh ở phòng 719 và 720 của Capital Hilton để họp khẩn.

1 giờ 31 phút tất cả các đơn vị đều trình diện 100%. Cuộc họp mở đầu với việc rút ưu khuyết điểm trong việc phân phối bản tin “Human Rights or Church Rights” trước đây 20 phút. Và Ban Tham Mưu ghi nhận tất cả các đơn vị đều đạt được mục tiêu theo như chương trình và kế hoạch dự định cho buổi sáng hôm nay. Tuy nhiên kế hoạch phân phối bản tin “HUMAN RIGHTS OR CHURCH RIGHTS” ngay tại lầu 2 chỉ mới đạt được 60%. Do đó kế hoạch “HOA DŨ TUNG CÁNH” phải được áp dụng ngay chiều hôm nay.

Bản đồ khách sạn Capital Hilton được treo trên tường. Ban Tham Mưu bắt đầu chia các đơn vị ra làm 10 toán, mỗi toán chịu trách nhiệm “nhảy” 1 lầu, riêng toán anh M. vì toàn là những tay thiện chiến nên phải “nhảy” 2 lầu. Giờ bắt đầu nhảy toán là 2 giờ 30. Mỗi toán có 8 phút để thi hành kể cả việc di chuyển bằng thang máy lên xuống. Riêng toán anh M. vì “nhảy” 2 lầu nên giờ để thi hành công tác là 12 phút.



Và bây giờ là 2 giờ 10 phút, các thành viên có 20 phút để ăn uống nghỉ ngơi trước giờ “nhảy toán”.

Vì còn có 20 phút là đến giờ thi hành công tác nên không một ai dám rời Đại Bản Doanh đi đâu nên anh em lục tủ lạnh trong phòng ngủ có gì ăn đỡ cái đó. Người thì ăn trái táo, kẻ ăn khúc bánh mì, người xơi tám miếng cheese.

Đúng 2 giờ 30 phút, 10 toán nhảy trình diện 100%, mỗi toán có 2 người, mỗi người xách một bị lớn với những bản tin “Human Rights or Church Rights” tung đi các lầu theo như kế hoạch “HOA DŨ TUNG CÁNH”.

Và ở lần thi hành công tác này, toán về trình diện đầu tiên ở phòng 719 là toán của anh Văn mất 3 phút 46 giây cho việc phân phối 56 bản tin cho các vị Tổng Giám Mục, Giám Mục ở lầu 5. Toán anh M. nhảy 2 lầu mất 8 phút 11 giây cho việc phân phối 112 bản tin có các Tổng Giám Mục, Giám Mục ở lầu 9 và 10.

Kế hoạch thi hành trọn vẹn với tất cả 100%.

Ban Tham Mưu ra lệnh cho tất cả các thành viên xuống lầu 2 la cà vào các phòng họp để theo dõi tin tức cũng như nên tiếp xúc gặp gỡ với các vị Tổng Giám Mục, Giám Mục càng nhiều càng tốt để trình bày những đốn đầu cũng như những thỉnh nguyện của người công giáo ty nạn Việt Nam tại San Jose.

Còn Ban Tham Mưu chuyển sang phòng 720 họp mật.

Không nằm trong Ban Tham Mưu nên tôi lang thang xuống lầu 2 và bây giờ đã 3 giờ 15 chiều, nhiều vị Giám Mục lớn tuổi sau những cuộc họp dài ngồi nhâm nhi tách cà phê ở phòng Jefferson, có vị ngồi đọc báo, có vị đứng trước ánh sáng chói chang của đèn rọi để nhận một cuộc phỏng vấn và ở gần Đại Sảnh Đường chúng tôi nhận ra Đức Hồng Y Bernard Law của Boston đã đứng trước hàng chục ký giả. Mặc dù bé con nhỏ người nhưng được đại diện cho một tờ báo vẫn thường được mệnh danh là tờ báo lớn nhất nước, tuần báo Chính Nghĩa nên tôi cũng cố lách người chen vào và cũng chuẩn bị câu hỏi phỏng vấn như ai chứ.

Hầu hết các phóng viên, ký giả đều quay Đức Hồng Y Bernard Law về quan điểm của Ngài đối với Đức Tổng Giám Mục Hunthausen. Và câu trả lời của Ngài là “không lên án vị Tổng Giám Mục Seattle, nhưng ngài đều hướng về sự trung thành Giáo Hội Vatican.

Đặc phái viên tuần báo Chính Nghĩa đặt câu hỏi

như sau:

“Thưa, Đức Hồng Y có biết, có nghe về những biến cố đã xảy ra ở Giáo Phận San Jose không?”

Đức Hồng Y nghĩ gì về một Giáo Xứ Thế Nhân cho người tỵ nạn? Và quan điểm của Đức Hồng Y về việc GM DuMaine xử dụng chó và cảnh sát trong nhà thờ”.

Đức Hồng Y đã trả lời như sau:

—“Có, tôi có nghe về chuyện đã xảy ra ở San Jose. Tôi rất đau lòng, tôi đã cầu nguyện cho giáo dân Việt Nam rất nhiều. Tôi cũng cầu nguyện cho Giám Mục DuMaine.

Câu hỏi thứ nhất của ký giả về Giáo Xứ Thế Nhân, Giáo Luật đã đặt ra tất nhiên phải có lý do.

Câu hỏi thứ hai của ký giả về chó và cảnh sát thì tôi chịu thua vì tôi không có đầy đủ dữ kiện để phê bình. Tuy nhiên đó cũng là chuyện lạ trong lịch sử giáo hội”.

Thay mặt độc giả của tuần báo Chính Nghĩa chúng tôi cảm ơn Đức Hồng Y Bernard Law.

Xuống lầu 1, bước ra tiền đường của khách sạn Capital Hilton, tôi gặp ngay 6 người Mỹ từ New York đến đây sáng hôm nay. Mỗi người cầm 1 biểu ngữ nhỏ với hàng chữ “Hoan hô Đức Giáo Hoàng”, “Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ phải tuân phục Hội Thánh”, “Hội Đồng Giám Mục không được xét lại quyền bính của Đức Giáo Hoàng”.

Tôi phỏng vấn ngay người trưởng phái đoàn Gary Russ. Ông cho biết phái đoàn ông ta từ New York dùng xe lửa đi từ chiều tối hôm qua và đến đây sáng hôm nay. Mục đích của những người trong nhóm của ông chỉ là muốn đánh động lương tâm của những người cầm quyền bính của Giáo Hội mà lại muốn chống Giáo Hội, chống Đức Giáo Hoàng. Ông nói tiếp: “Có gì vô lý hơn khi những vị Tổng Giám Mục, Giám Mục đang hội họp tại đây đều được chính Giáo Hội La Mã hay Đức Giáo Hoàng phong chức mà giờ đây lại muốn đặt vấn đề quyền hạn của người đã phong chức cho mình”.

Rời những người Mỹ bảo thủ từ tiền đình Khách Sạn, tôi trở lên lầu 7 để họp chung với đơn vị tiền phương và 2 cho chương trình hành động ngày mai, thứ ba 11/11.

Chương trình ngày mai sẽ đặt dưới sự điều động của Ban Tham Mưu với 1 kế hoạch đặc biệt gọi là “ĐẠI BÀNG TUNG CÁNH”.

Kế hoạch này gồm có 3 công tác:

Công tác 1:

Bố trí, dọn mâm, trễ nhất là 2 giờ sáng thứ ba 11/11 là phải hoàn thành.

Công tác 2:

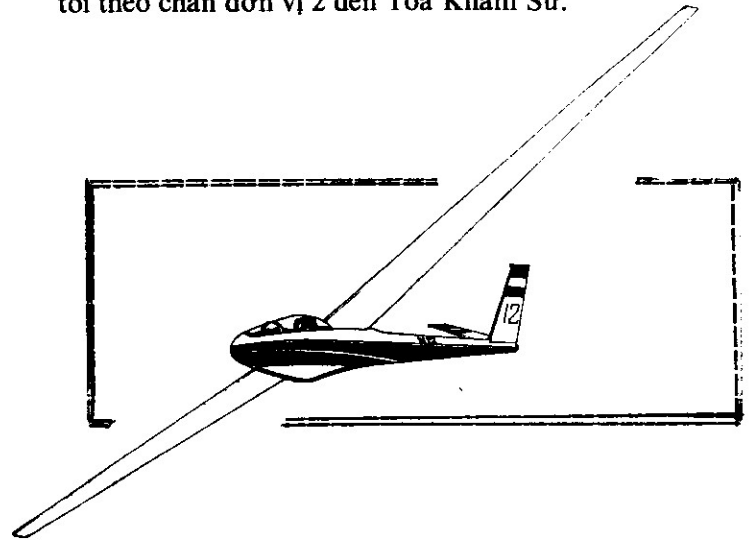
Lót ổ, trễ nhất là 10 giờ sáng thứ ba 11/11 phải hoàn tất.

Công tác 3:

Đại Bàng tung cánh đúng 10 giờ 30 sáng thứ ba 11/11.

Đại Bàng về tổ: 8 giờ tối.

Và bây giờ là 4 giờ 21 chiều thứ hai 10/11 chúng tôi theo chân đơn vị 2 đến Tòa Khâm Sứ.



Rời đường 16, 17, 18 gặp đường 19 quẹo trái chạy dọc theo các đường L, M và Đại lộ Massachusetts đây. Đây là 1 trong những đại lộ lạ lùng nhất của thủ đô Hoa Thịnh Đốn với những lâu đài, biệt thự cổ kính đa số là trên 100 năm, có biệt thự trên 200 năm được trùng tu lại và hầu hết tất cả các Tòa Đại Sứ các quốc gia đều nằm trên Đại lộ này. Bởi vậy đi trên Đại lộ này về hướng Tây Bắc là nhìn đủ mọi cờ của mọi quốc gia. Và nhìn thấy đủ màu sắc như vậy mới thấy cái uy quyền của Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ. Đi ngang qua Tòa Đại Sứ Việt Nam Cộng Hòa ngày xưa bây giờ bỏ trống với màu tường trắng đục, cánh cửa sắt đen rử ở dưới góc làm chúng tôi bụi người không cầm được nước mắt.

Nếu đất nước chúng tôi không mất vào tay cộng sản, nếu Tòa Đại Sứ Việt Nam Cộng Hòa bây giờ vẫn còn hoạt động thì làm gì có chuyện chó và cảnh sát đàn áp giáo dân Việt Nam ở San Jose và giờ phút này khi có mặt ở Hoa Thịnh Đốn là chúng tôi rong chơi, viếng thăm nơi này hoặc nơi khác chứ làm gì mà vất vả, khổ sở thế này.

Miền man lảng vảng trong cơn mê về quá khứ, về giáo hội Mẹ nghèo khó ở quê nhà mà chúng tôi đã có mặt ở số 3339 Đại lộ Massachusetts, nơi mà quyền bính của Giáo Hội Công Giáo Roma đặt văn phòng, trụ sở ở quốc gia hùng mạnh nhất thế giới này

Ông Trần Công Thiện Đại diện Họ Đạo NVCTTĐ vào Tòa Khâm Sứ gặp bà Chánh văn phòng trao thỉnh nguyện thư cùng với cuộn băng video quay lại tất cả những hình ảnh đấu tranh tại Họ Đạo NVCTTĐ.

Và chiều hôm nay, đơn vị biểu ngữ bích chương di chuyển xuống Falls' Church để bắt đầu thực hiện một số bích chương biểu ngữ cho ngày mai.

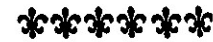
Đơn vị 2 tối hôm nay sẽ đi ăn cơm tối tại gia đình một giáo dân ở Arlington. Gia đình này rất có cảm tình với cuộc đấu tranh của giáo dân Họ Đạo NVCTTĐ nên đã bằng mọi cách mời cho bằng được các thành viên của Họ Đạo về ăn cơm tối. Chính Nghĩa xin ghi nhận những tấm lòng vàng của những người ở xa.

Đơn vị tiền phương ở lại Capital Hilton chuẩn bị cho kế hoạch ngày mai.

Còn Anh Hoàng được Ban Tham Mưu chỉ định ra phi trường Dulles, Washington D.C. để đón đơn vị 3 sẽ có mặt lúc 8 giờ 15 tối qua chuyến bay 569 của American Airlines.

(Xin đọc tiếp Chính Nghĩa 23)

CẢM ƠN



Quý ân nhân đã ủng hộ tài chánh để hoàn thành hai cổng ra vào Trung tâm Họ Đạo:

Bà Bình	\$ 10.00
Cụ Chương	\$100.00
Bà Du	\$ 10.00
Ẩn danh	\$ 20.00
Vô danh	\$ 10.00
Bà Đắc	\$ 20.00
Bà Đề	\$ 10.00
Bà Hải	\$ 50.00
Bà Hải	\$ 50.00
Bà Học	\$ 20.00
Bà Hoàng	\$ 10.00
Bà Huyền	\$ 27.00
Bà Hương	\$ 10.00
Bà Liên	\$150.00
Lê Ly	\$ 50.00
Cụ Lùng	\$ 10.00
Bà Minh	\$ 20.00
Bà Oanh	\$ 10.00
Cụ Ruyên	\$ 20.00
Bà Thiết	\$ 30.00
Bà Thoại	\$100.00
Bà Tuân	\$ 20.00

Xin Chúa trả công bội hậu cho quý vị.

LỜI CẢM TẠ



THANKSGIVING 86

THUY HOÀNG

*Cảm tạ Thiên chúa chí tôn,
Đã cho Chính Nghĩa trường tồn bấy lâu.*

*Ước mong Chính Nghĩa lớn mau,
Để đem Công Lý vào sâu lòng người.*

*Những người mất gốc, mất nguồn.
Những người xuyên tạc, những phường đảo điên.*

*Những người gian dối, cường quyền.
Ngoài tô chững chạc, trong tuyền bất nhân.*

*Chuyên lo ủng hộ tam phân,
Để mong đồng hóa giáo dân miền này.*

*Cốt sao tỏ phận chân tay,
Thỏa lòng đầy tớ tỏ bày tôi.*

*Lạy xin Thiên Chúa Ba Ngôi,
Cho dân tộc Việt được ngồi cùng nhau.*

*Hòa Bình lời nguyện thâm sâu,
Cội nguồn Dân Tộc mong hầu đê cao.*

Vài Cảm Nghĩ Về

BẢN TƯỜNG TRÌNH VẤN TẮT CỦA

L.M. Barnabê M. Thiệp, CMC



Đọc tờ Thông Tin số 267 phát hành ngày Chủ Nhật 23.11.86 của LM Chánh Xứ Lưu Vong LUU ĐÌNH DƯƠNG về “Bản tường trình vấn tắt của LM. Barnabê M. Thiệp, CMC về cuộc tranh chấp Họ Đạo Việt Nam tại San Jose”, người dễ tính, dễ tin và ngây thơ cách mấy cũng phải hoài nghi và khôì hài cho cái bản văn lịch sử này.

Đã gọi là bản tường trình về các giải pháp hòa giải của Đại Diện Sứ Thần Tòa Thánh về một tranh đấu lớn lao giữa Đức Giám Mục DuMaine với giáo dân Họ Đạo Nữ Vương CTTĐ về việc họ thỉnh nguyện một giáo xứ thể nhân mà lại “Bản tường trình vấn tắt” chớ không là “Bản tường trình chi tiết và đầy đủ” ??? Ngoài ra, bản tường trình này cũng không đề ngày, tháng và ký tên tác giả của nó. Những bản tường trình về các cuộc Hội Nghị quốc tế, các Hiệp Định, Hiệp Ước, Hòa Đàm, các văn kiện giao ước về việc mua nhà mua cửa, mua đất - mua đai v.v... **CÓ CẦN** ghi rõ ngày, tháng, Họ tên, chức vụ những người đại diện các phe phái liên hệ,

đồng ký tên chấp thuận các giao ước đã được thảo luận không nhĩ? Hay chỉ đánh máy sơ sơ rồi phổ biến “vấn tắt”? Trong vai trò Đại Diện Sứ Thần Tòa Thánh về San Jose để hòa giải những bất đồng, giữa ĐGM DuMaine với giáo dân Họ Đạo, bằng những giải pháp đề nghị, mà trước và sau khi phổ biến “Bản tường trình vấn tắt” ấy, phía giáo dân Họ Đạo không hề hay biết và, đặc biệt, không hề nhận được một bản sao văn bản ấy – điều kiện tối thiểu trong phạm vi hòa giải và hành chánh – thì làm sao có thể gọi là những giải pháp đề nghị, nó chỉ là những giải pháp cưỡng bách và áp đặt !!!

Những hình ảnh Anh Quốc trao trả độc lập cho Phi Luật Tân, Hồng Kông, Đài Loan, Tân Gia Ba v.v... để các quốc gia này được phát triển, là hình ảnh của hòa giải và kết quả của nó. Việc Nga Xô xâm lăng A Phú Hãn, Việt Cộng chiếm miền Nam Việt Nam, Campuchia và Lào chỉ là hành động của cưỡng bách và áp đặt.

Khi muốn chiếm một mục tiêu, người ta nghiên cứu “địa hình và địa vật” mục tiêu ấy, rồi tấn công mà chiếm lấy, **BẮT KẾ DU LUẬN**.

Khi muốn hòa giải mối bất hòa, tranh đấu của hai bên hay năm, bảy bên, người ta dọn đường cho một hội nghị, hay ít nhất một cuộc họp kín đáo, rồi cố gắng thuyết phục “các phe liên hệ” ngồi vào thảo luận, bàn tính với nhau, qua phương thức tương kính và tương nhượng lẫn nhau, để đi đến kết quả, mà vẫn **TÔN TRỌNG DU LUẬN**.

Thả bom nguyên tử xuống một Quốc Gia để bắt quốc gia ấy phải thần phục mình là một việc dễ dàng, nhưng làm thế nào để các thế hệ mai sau của quốc gia nạn nhân ấy vẫn quý mến, tôn trọng và thần phục người sáng chế ra quả bom – mà nhất là – vị chỉ huy ra lệnh và xúi giục thả bom vẫn sáng giá, không bị nguyên rủa và chán ghét mới là việc khó khăn vậy.

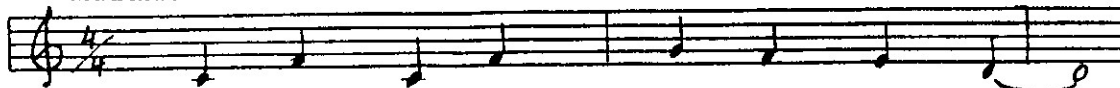
LÊ THỊ NHU HOA

LISTEN TO US !

REFRAIN :

MODERATELY FAST

Phước-Tuyên



Bishop Dumaine !

Listen to us !



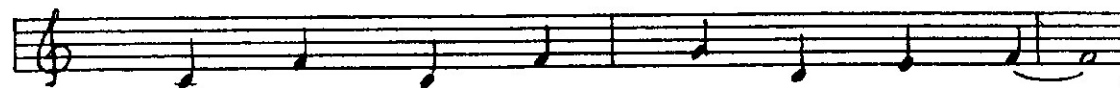
Bishop Dumaine !

Listen to us !



Bishop Dumaine !

Listen to us !



CHOIR :

Bishop Dumaine !

Listen to us !



Please bring LOVE to us !



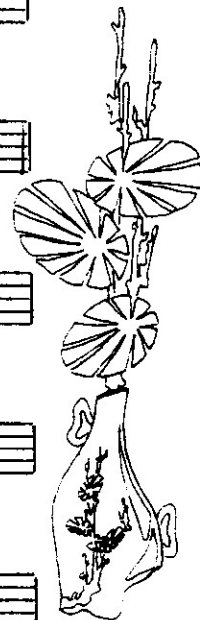
Please bring PEACE to us !



Please bring JOY to us !



Please bring PARISH to us !!!



REFRAIN :

Bishop Dumaine ! Listen to us !
Bishop Dumaine ! Listen to us !
Bishop Dumaine ! Listen to us !
Bishop Dumaine ! Listen to us !

CHOIR :

JESUS brings LOVE to us,
JESUS brings PEACE to us,
JESUS brings JOY to us.
Why you bring HATRED to us ?

JESUS brings WAY to us.
JESUS brings HOPE to us.
JESUS brings UNION to us.
Why you, DIVISION to us ?

JESUS brings LIGHT to us.
JESUS brings TRUTH to us.
JESUS brings GOOD NEWS to us.
Why you, BAD NEWS to us ?

Please bring LOVE to us !
Please bring PEACE to us !
Please bring JOY to us !
Please bring PARISH to us !!!

ĐIỆP KHÚC :

Đức Cha Dumaine ! Lắng nghe chúng tôi !
Đức Cha Dumaine ! Lắng nghe chúng tôi !
Đức Cha Dumaine ! Lắng nghe chúng tôi !
Đức Cha Dumaine ! Lắng nghe chúng tôi !

CA ĐOÀN :

CHÚA mang TÌNH THƯƠNG đến tôi.
CHÚA mang AN-HOÀ đến tôi.
CHÚA mang NGUỒN VUI đến tôi.
Sao Người mang BẤT HOÀ đến tôi ?

CHÚA mang ĐƯỜNG ĐI đến tôi.
CHÚA mang HY-VỌNG đến tôi.
CHÚA mang HIỆP NHẤT đến tôi.
Sao Người chia rẽ chúng tôi ?

CHÚA mang ÁNH SÁNG đến tôi.
CHÚA mang CHƠN LÝ đến tôi.
CHÚA mang TIN MỪNG đến tôi.
Sao Người mang TIN BUỒN đến tôi ?

Xin mang TÌNH THƯƠNG đến tôi !
Xin mang AN-HOÀ đến tôi !
Xin mang NGUỒN VUI đến tôi !
Xin mang GIÁO XỨ đến tôi !

COMPLETE TEXT OF STATEMENT AGREED TO BY MR. TRAN CONG THIEN, MR. TRAN AN BAI AND REV. TERRENCE SULLIVAN AT MEETING OF NOVEMBER 21, 1986

“On Nov. 21, 1986, Mr. Bai and Mr. Thien agreed to inform those who have been protesting the actions of Bp. DuMaine that many of the statements printed in **Chính Nghĩa** Magazine were not adequate explanations of Bishop DuMaine’s policies. They will do this to those they meet with after the meeting of Nov 21, 1986 with Fr. T. Sullivan. They will work with Fr. Sullivan to get a clear explanation of Bp. DuMaine’s Policies and clearly explain them to the Vietnamese People.

“Fr. Sullivan agreed to state that the Bishop’s letter of May 31, 1984 did not adequately express the Bishop’s policy to the Vietnamese People and so his policy was misunderstood. Fr. Sullivan will do this to those he meets with after the meeting of Nov. 21, 1986 with Mr. Bai and Mr. Thien. He will work with Mr. Bai and Mr. Thien to get a clear explanation of Bp. DuMaine’s policies and clearly explain them to the Vietnamese people.”

“Next Meeting: Dec 5. 1:00 pm.”

NGUYÊN VĂN LỜI TUYÊN BỐ ĐÃ ĐƯỢC SỰ ĐỒNG Ý CỦA Ô. TRẦN CÔNG THIÊN, Ô. TRẦN AN BÀI VÀ CHA TERRENCE SULLIVAN TRONG PHIÊN HỌP NGÀY 21-11-1986

“Ngày 21-11-1986 hai ông Bài và Thiên đồng ý thông báo cho những người chống đối các hành động của Đức Cha DuMaine rằng có nhiều điều in trong báo **Chính Nghĩa** không phải là những điều cốt nghĩa đúng về chính sách của ĐC DuMaine. Hai ông sẽ làm điều này cho những người mà hai ông sẽ gặp sau buổi họp ngày 21-11-86 với cha Sullivan. Hai ông sẽ làm việc với Cha Sullivan để hiểu tường tận chính sách của ĐC DuMaine và giải thích rõ cho người VN.

Về phần cha Sullivan, Cha cũng đồng ý tuyên bố rằng bức thư đề ngày 31-5-1984 của ĐGM đã không diễn tả đúng đắn chính sách của Ngài đối với người VN và do đó chính sách này bị hiểu lầm. Cha Sullivan sẽ tuyên bố như vậy với những người mà Ngài gặp sau buổi họp ngày 21-11-1986 với ô. Bài và Thiên. Cha sẽ làm việc với ô. Bài và Thiên để hiểu tường tận chính sách của ĐC DuMaine và giải thích rõ cho người Việt Nam.

RAO VẶT RAO VẶT

Hai máy chữ có hư hỏng chút ít, cần sửa chữa, đã bị chủ nhân ruộng bỏ, hiện đang trưng tại Ty cảnh bị. Xin liên lạc với Tòa án Tịch, hoàn toàn miễn phí.

Ngày 21 tháng 7 trên đường về nhà, tôi có đánh mất một bóp trong có chứa giấy tờ quan trọng như Thẻ Liêm Sĩ, Chứng Chỉ Làm Người, Sự Vụ Lệnh Đồng Hóa Ai nhặt được vui lòng cho xin lại. Cam đoan hậu tạ.

Muốn tuyển dụng một số người đi xin tiền, điều kiện là phải chưa chịu phép thánh tẩy, ngưng nghịu khi bái gối và chưa biết làm dấu Thánh giá. L/L văn phòng Túng Quần.

Vốn liếng của 12 năm tu luyện đã sử dụng hết trong bốn tháng qua ở mục: “Đâu là sự thật?”. Và hiện giờ cần mua một tự điển bêu riếu để trau dồi thêm hầu có thể viết tiếp mục này. Xin liên lạc vềở Thông tin Lưu Vong.

RAO VẶT... RAO VẶT... RAO VẶT...

<input type="checkbox"/> Cần nhiều thợ biết khâu bằng len để phát hành băng nhựa. L/L Vị Sứ Giả.	<input type="checkbox"/> Cần tuyển 30 người đi Hoa Thịnh Đốn để cân bằng lực lượng. L/L Lưu Mù Tật hoặc sở Nói Mò.
<input type="checkbox"/> Cần một máy xén để rút ngắn, cắt bỏ và sửa đổi những bản nhận định, với chủ đích hướng dẫn sai lạc quần chúng. Xin liên lạc về nhóm Xảo Thuật.	<input type="checkbox"/> Cần hai người xách va-li quần áo để lên xâm nhập phòng Cha Chánh Xứ trong lúc vắng người. L/L Lưu Văn Khấn Gói Quả Mướp.
<input type="checkbox"/> Cần một người đóng kịch giỏi, để có thể lăn đùng ra trong những lúc cần thiết. L/L bà Trần Vờ Vịt. Điều kiện dễ dàng, lương hậu.	<input type="checkbox"/> Cần 15 đàn ông lực lưỡng và to béo để đứng che kín bảng NO FATHER DUONG. L/L Đoàn Ủng Hộ.
<input type="checkbox"/> Cần mua một xe thiết giáp loại tối tân nhất để làm phương tiện di chuyển trong ngày đi nhậm chức. Xin liên lạc văn phòng Chánh Xứ Họ Đạo.	<input type="checkbox"/> Cần nhiều giấy "một xu" để dâng cúng, thay thế cho giấy "một đồng". L/L Nguyễn Cán Răng hoặc Người Bóp Bụng.
<input type="checkbox"/> Cần 150 người để thành lập đoàn quân nội chiến. Nếu mai này thành công, có thể sẽ cho chức tước trong hàng xứ. L/L TƯỚNG LUU ÂM.	<input type="checkbox"/> Muốn tuyển dụng một số nhân viên dư thời giờ, đi nhà thờ thật sớm, chiếm hàng ghế trên cùng để người ta tưởng phe mình đôn g. L/L Ca đoàn Phét Lác.
<input type="checkbox"/> LÀM ĐẸP: Thuốc Lột Da Mặt. Chúng tôi có thuốc sản sóc da mặt đặc biệt, chuyên lột da các loại mặt dày, mặt lì, mặt tro, mặt khó thương, mặt vô thừa nhận Xin gọi Viện Thẩm Mỹ Chính Nghĩa.	<input type="checkbox"/> Muốn bán lại một số băng nhựa đã được cắt xén rất tinh vi và nghệ thuật, chỉ bán với giá 3 đồng một cuộn. Xin gọi điện thoại, chúng tôi sẽ mang tới tận nhà. Hoặc liên lạc với nhà sản xuất Bất Tín.
<input type="checkbox"/> Nhà hàng chuyên nhận những tiệc lớn như đám hỏi, đám cưới, lễ bổ nhiệm, lễ tấn phong v.v... Cần một người biết nấu lẩu dê tiềm. L/L nhà hàng Vùng Sơn Cước.	<input type="checkbox"/> Cần 1 người khỏe mạnh, cao lớn để có thể giặt máy quay phim của phóng viên nhà báo. L/L gấp với Võ Đả Thương hay Vũ Văn Còng tại hội trường Cam Bờ.
<input type="checkbox"/> Nhà rộng lớn trên 500 phòng, hiện giờ chỉ còn dư 2 phòng, muốn cho mướn. Điều Kiện dễ dàng, bao điện nước, bao 3 bữa cơm một ngày theo thời khóa biểu nhất định, nhưng phải có giấy giới thiệu của ty cảnh sát "BỘ KÈM". L/L Vũ Văn Thị TỬ.	<input type="checkbox"/> Ảo thuật gia đại tài nhận đi trình diễn lưu động tại các buổi lễ Đồng Hóa, Kỷ Niệm Hội Nhập. Sở trường về các trò làm mũi tẹt hóa lỗ, mắt đen trở thành xanh, tóc đen hóa vàng. Liên lạc ảo thuật gia Đại Dương.
<input type="checkbox"/> Biểu không một cây đàn dương cầm, mua được ngoài bốn tháng, nhưng vì khả năng khiêm nhường nên mới chỉ tập được một điệu nhạc lỗi thời: "Đâu là sự thật?" chủ nhân xin chịu tiền cước phí chuyên chở đàn và sẽ hậu tạ. L/L Toà Mũ Đỏ.	<input type="checkbox"/> Độc giả kỳ cựu, lâu năm của báo Trái Tim Đức Mẹ và Dân Chúa. Vì đi xa, muốn dọn sạch sẽ và khỏi bận tâm, cần bán gấp trọn bộ số báo kể trên từ số ra mắt đến số tháng 11/86, giá bán tổng bán tháo. Xin liên lạc ông NẢN ĐỨC NGUYỄN.

TRUYỆN CỔ TÍCH

Người Quản Gia

và

Ba Anh Thợ

Xưa có ông phú hộ rất giàu có, của cải dư giả, ruộng vườn thẳng cánh cò bay. Tới mùa lúa chín, ông sai người quản gia đi mượn 3 anh Cuốc, Cày và Bừa ra ruộng để gặt lúa.

Ba anh ra đồng từ sáng sớm để cố gắng hoàn tất công việc mà quản gia giao phó.

Anh Cuốc thì cuốc chăm chỉ, theo lớp lang, hết luống này tới luống kia. Anh Cày thì cày hết đường này sang đường nọ, miệt mài làm việc. Anh Bừa cũng vậy, bừa ngang bừa dọc, làm việc không ngơi tay. Ba người gắng sức ra công để mong được chủ trả công xứng đáng. Họ mơ tưởng tới lúc làm xong công việc sẽ được nhà phú hộ ban phát của cải và biết đâu lại được nhận làm nô gia, tha hồ mà sung sướng. Nghĩ như thế, ba anh lại càng chăm chỉ làm việc. Nhắm mắt, nhắm mũi mà cuốc, cày và bừa.

Đến nửa buổi, người quản gia ra thăm ruộng ... thì hỡi ơi! cánh đồng lúa chín đã bị san bằng phẳng, thóc, lúa, rơm rạ và bùn lầy đã lẫn lộn với nhau. Ba anh thợ đã chẳng gặt được hạt thóc nào cả.

Quản gia liền gọi ba người thợ lại mà rằng:

— Tôi thuê mấy người đến để gặt, mang thóc lúa về kho lẫm cho chủ. Sao các anh lại phạt bằng và phá nát hết cánh đồng như thế này à?!

Anh Cuốc liền đáp:

— Tôi là thợ cuốc, có biết ất giáp gì đâu, ông thuê tôi cuốc thì tôi cứ cắm đầu cắm cổ mà cuốc, tôi đã làm việc thật chăm chỉ.

Anh Cày cũng lên tiếng:

— Ông bảo tôi cày thì tôi cứ cày, nào cần gì phải biết lúa với mạ, tôi đã cày không ngừng tay đấy.

Anh Bừa lại to tiếng hơn:

— Nhiệm vụ của tôi là bừa, tôi đã bừa kỹ càng, rồi bây giờ ông lại nói là làm nát ruộng à!

Người quản gia giận lắm, mắng nhiếc ba anh thợ:

— Đồ phá hoại, đồ toi cơm, đồng lúa chín của người ta như thế mà làm hư hỏng cả. Tôi không trả công các anh đâu.

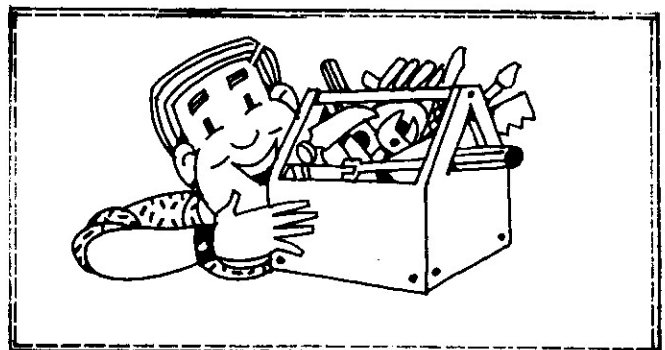
Ba người đều cãi lại:

— Chúng tôi đã ra công cày thuê cuốc mượn mà ông không trả công, rồi lại mắng mỏ chúng tôi nữa à.

Thế là họ cùng nhau về để trình bày sự việc lên ông phú hộ.

Sau khi nghe rõ đầu đuôi câu chuyện, ông phú hộ liền buộc tội cả hai phía. Ông nói với ba anh thợ rằng:

— Ba anh là người vô dụng, ruộng lúa như vậy mà phá nát hết, thuê các anh là để gặt lúa, chứ đâu có phải cày bừa gì. Tệ quá đi thôi, làm gì thì cũng phải suy nghĩ chứ. Dù cuốc, cày hay bừa thì vẫn còn bộ óc cơ mà! Vậy kể từ nay tôi không bao giờ thuê các anh nữa. Hãy cút đi đi.



Về phía quản gia thì ông mắng:

— Ta tin tưởng anh mà giao phó công việc. Anh đã mướn nhầm người, để họ làm sai quấy, thiệt hại nhiều quá. Thật là đồ đoảng. Vậy anh hãy dọn ra khỏi nơi đây, từ nay đừng bao giờ trở lại nữa.

Thế là cả người quản gia lẫn ba anh thợ đều bị đuổi việc và không được trả một đồng xu nào.

LỜI BÀN: Phàm làm người, ai cũng phải suy nghĩ. Người quản gia này quả là quá nông cạn. Đồng lúa chín như thế thay vì phải thuê thợ gặt, lại đi mướn thợ cày bừa để làm nát ruộng ra. Mang thiệt hại đến cho chủ. Đây chắc chắn là mùa lúa đầu tiên mà người quản gia coi sóc công việc, nên anh ta mới lầm lẫn như vậy. Điều này cho chúng ta biết anh ta mới được lên chức khoảng 4 hay 5 tháng nay là cùng. Khả năng kém cỏi như vậy mà được cất nhắc lên chức vụ quản gia, chứng tỏ rằng anh ta đã có công gì to lớn đối với chủ. Trước đây anh ta chỉ là tay quét dọn, bưng cơm rót nước ... rồi anh ta kiếm cách này cách nọ. Hoặc là hết lời khen ngợi ông phú hộ để lấy lòng, hoặc là cáo gian để nhà phú hộ ghét bỏ người quản gia cũ mà cho anh ta lên thay thế. Thành ra mới có chức tước như thế.

Như vậy thì nhà phú hộ cũng không khôn ngoan cho lắm, khi ông ta cân nhắc người quản gia mới này.

Về phía ba anh Cuộc, Cày và Bừa thì quả là hết chỗ nói. Họ không hề biết suy nghĩ. Hay có thể họ cũng đã suy nghĩ nhưng vì mơ tưởng một ít bổng lộc mà nhắm mắt làm bừa. Thật đáng trách. Cày thuê cuộc mướn dưới lệnh của quản gia mới, cốt để mang lợi về cho chủ, nhưng làm bậy thành thử cả quản gia lẫn 3 anh thợ đều bị đuổi việc và không được trả công.

Xét như thế, thì nhà phú hộ cũng bị thiệt hại vì đã bị nát hết đồng lúa chín. Hơn thế nữa ông lại bị người đời chê trách là đã không cân nhắc người đúng khả năng. Về phần người quản gia kém cỏi kia đã hại đàn anh của mình, hại chủ, hại thợ và hại cả bản thân của chính anh ta nữa. Còn 3 anh thợ thuộc loại “đặc cán mai”, bị nhà phú hộ ruồng bỏ thì không thể chê trách vào đâu được.

BẠCH PHƯỢNG ghi chép



BƯỚC CHÂN

TA ĐI

*Bước chân son sắt vô ngần,
Vững vàng hơn cả sóng thần ngàn khơi !
Ta đi bảo vệ Đạo Trời,
Viết trang sử mới chói ngời từ đây !
Nhân quyền tranh đấu hăng say,
Đương đầu khó nhọc từng ngày xá chi !
Đấu tranh tất phải trường kỳ,
Nhịp chân ta mãi bước đi trùng trùng !
Đẩy lui hội nhập tàn hung,
Đánh tan vong bản gian hùng tham lam,
Đẩy lui đồng hóa bạo tàn,
Đập tan sói ác Việt gian đến cùng !
Noi gương Tiền Bối Anh Hùng,
Nhịp chân oai dũng trùng trùng bước đi !
Trái tim núi đá kiên trì,
Biển xanh ý chí trường kỳ đấu tranh !
Cho dù vong bản gian manh,
Rập rình phục kích bạo hành sau lưng !
Bước chân đi mãi không ngừng,
Vững tin Ánh Sáng Tin Mừng chiếu soi !
Cho dù móng vuốt tanh hôi,
Bút vằn loài quạ sần mồi xỏ xiên,
Vững tâm chân bước miên triền,
Vững tin Mẹ Thánh nhân hiền giúp ta !*

THIỆN HẢI

THỜI KỲ VONG QUỐC

(Trích trong Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU của Tôn Thất Thiệt)

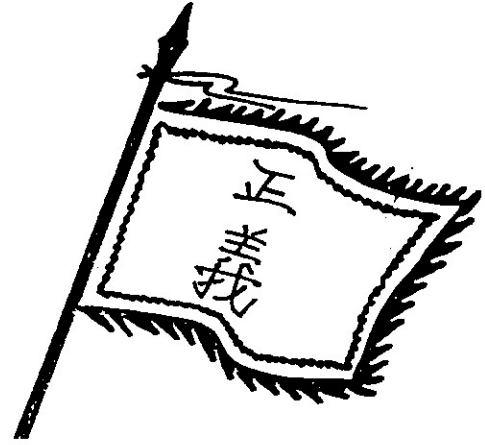
LTS: Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU do sử gia Tôn Thất Thiệt biên soạn và được nhà xuất bản Gió Độc ấn hành năm 3050. Đây là câu chuyện dã sử viết về một vương quốc xa xưa vào cuối thế kỷ thứ 20. Mọi chi tiết trong câu chuyện đều hoàn toàn có tính cách tưởng tượng. Tất cả mọi sự trùng hợp về địa danh, nhân vật và tình tiết đều không nằm trong ý muốn của tác giả.

(Tiếp theo kỳ trước)

THỜI KỲ THƯƠNG THUYẾT: TRANH GIÀNH QUYỀN LỢI.

Sau khi kế hoạch “Kinh Kha sang Tần” hoàn tất mỹ mãn, tạo được tiếng vang sâu rộng khắp nơi, Bang Phòng Thủ Chân Lý và Thái Bình tiếp tục lắng dịu mọi hoạt động để chờ đợi phản ứng của Triều đình.

Trong lúc ấy, về phía những người ủng hộ Tổng Trấn Lộ Dung, một vài sự rạn nứt nội bộ bắt đầu xuất hiện. Trong khi Đạo Quân Tử Thủ Đức Tin Thiên Giáo chủ trương cứng rắn, kể cả việc bạo động, để giành quyền kiểm soát thì trái lại, tổ chức Hoài Quốc Nhân Dân Thiên Giáo Hội lại có vẻ muốn theo đuổi đường lối ôn hòa. Sự bất đồng quan điểm trong hai tổ chức trên không lấy gì làm lạ. Trước hết Đạo Quân Tử Thủ Đức Tin Thiên Giáo là thành phần nòng cốt bao gồm những thủ hạ thân tín đã theo phò Tổng Trấn Lộ Dung từ lâu. Họ đã tuyên chiến với Bang Phòng Thủ Chân Lý và Thái Bình kể từ ngày cuộc binh biến Bình Dần bắt đầu khởi phát. Những thủ lĩnh của tổ chức Tử Thủ Đức Tin như Khuyển Ngôn Đầu Đà, Võ Cồn Tú Tài, Tà Đức Nguyên ... đã ôm ấp mối hy vọng to tát là một ngày đẹp trời nào đó khi Lộ Dung chễm chệ trên ngôi vị Tổng Trấn của Doanh Tuấn Giáo thì họ cũng sẽ được Tổng Trấn ban cho bổng lộc, chức tước. Mặc dù đã cố gắng tỏ xung hữu đột ngăn chặn các cuộc tấn công của Chân Lý Thái Bình, Đạo Quân Tử Thủ Đức Tin chủ lực của Lộ Dung cũng không tài nào bảo vệ nổi cho vị chủ tướng vì thực lực quá yếu kém. Điển hình là lần biểu dương lực



lượng của Chân Lý Thái Bình tại Đền Thờ Vương Quốc ngày 9 tháng 8 và buổi Lễ Trao Gươm ngày 16 tháng 8 năm Bình Dần 1986 tại Đền Thờ Đồng Tâm. Trong cả hai dịp này, bọn thủ hạ của Lộ Dung đã run sợ thật sự vì chính họ đã tận mắt nhìn thấy lực lượng đông đảo của nhóm chống đối đang chống lại vị Tổng Trấn tham tàn. Trong lúc Đạo Quân Tử Thủ Đức Tin bị nhóm Chân Lý Thái Bình đánh cho tơi tả, tưởng phải rã đám thì bất ngờ tổ chức Hoài Quốc Nhân Dân Thiên Giáo Hội lại nhảy vào vòng chiến.

Hoài Quốc Nhân Dân Thiên Giáo Hội được cầm đầu bởi Trang Bất Lương, một kiếm khách hết thời vì có quá nhiều tham vọng. Trước kia Trang Bất Lương đã từng làm đến chức Chủ Sự trong Bang Hành Sự của Doanh Tuấn Giáo. Trang Bất Lương vì bất mãn cá nhân và nhất là chỉ ham chức tước danh vọng nên đã trở mặt chống lại dân chúng của Doanh Tuấn Giáo. Nhận thấy Lộ Dung đang bị nguy khốn, Trang Bất Lương vội vàng chiêu tập một đám thủ hạ về đầu quân dưới trướng của Lộ Dung. Tổng Trấn Lộ Dung trong lúc chán nản tuyệt vọng thấy có người nhảy vào tiếp viện thì cũng phần khởi phần nào. Ông chiêu chuộng, đối đãi hậu hĩ với Trang Bất Lương khiến Trang Bất Lương mơ tưởng đến nhiệm vụ quan trọng sẽ lọt về tay mình một khi giặc mộng Tổng Trấn của Lộ Dung đạt được. Vì thế, Trang Bất Lương liền ra sức đốc thúc thủ hạ hoạt động mạnh mẽ khắp nơi chống lại Bang Phòng Thủ Chân Lý và Thái Bình. Chúng cho phổ biến tờ hịch “Tin Hảo” để đối chọi với hịch “Chánh



Đạo” của Doanh Tuấn Giáo. Nhưng dù cố gắng đi thế nào đi chăng nữa thì hịch Tin Hảo về hình thức lẫn nội dung vẫn rất nghèo nàn nếu so với hịch Chánh Đạo. Mặc dầu biết rõ ý đồ đen tối của Trang Bất Lương, những thủ lĩnh của Đạo Quân Tử Thủ Đức Tin vẫn phải tươi tỉnh ngoài mặt để nhận sự tiếp viện của Hoài Quốc Nhân Dân Thiên Giáo Hội. Tuy nhiên bên trong họ vẫn lo củng cố thể lực để chuẩn bị nắm giữ những vai trò nòng cốt trong Doanh phủ một khi Tổng Trấn Lộ Dung đặt được nền móng cai trị tại Doanh Tuấn Giáo. Dầu cố gắng che đậy thật kỹ càng, thỉnh thoảng vẫn có sự va chạm nội bộ vì sự tranh chấp quyền bính và chủ trương hoạt động của hai tổ chức.

Một yếu tố khác làm cho nhóm người ủng hộ Lộ Dung trở nên chán nản là thái độ bất cần của Triều đình. Trong những tuần lễ cuối tháng 10, một số thủ hạ của Lộ Dung đã liều lĩnh, chủ trương bạo động tại các Đền Thờ vì tưởng rằng làm như thế sẽ được Triều đình ban thưởng trọng hậu. Bọn chúng đã vô cớ chửi bới, tấn công người của Doanh Tuấn Giáo cốt để cướp tinh thần của những người chống đối. Lập tức Bang Phòng Thủ Chân Lý Thái Bình hô hoán khắp nơi, báo động với công luận Hồ Sinh về chủ trương gây cảnh “huynh đệ tương tàn” của Triều đình. Lúc bấy giờ vì sợ công luận lên án, Triều đình vội vàng phủ nhận hành động của những người ủng hộ Lộ Dung và khép tội họ là những kẻ quá khích, vô đạo. Họ chán nản vì thái độ “đem con bỏ chợ” của Triều đình và rĩ tai nhau bỏ ngũ. Những sự rạn nứt nội bộ, cộng với thái độ “vắt chanh bỏ vỏ” của Triều đình, và nhất là những tin tức liên

quan đến hoạt động của nhóm nghĩa quân Chân Lý Thái Bình tại thủ phủ Hoa Thạch Đông càng làm cho thủ hạ của Lộ Dung chán nản và mỗi mết. Vì thế trong các buổi tế tự cuối tuần vào đầu tháng 11, nhóm người ủng hộ Lộ Dung bắt đầu thưa thớt, ít thấy xuất hiện và hung hăng như trước. Dầu vậy vẫn còn lác đác một vài tên công cuồng dùng những lời loạn ngôn nhục mạ người của Doanh Tuấn Giáo, điển hình là Văn Xú Đầu Đà, Trang Cống Tàn

THỜI KỲ THƯƠNG THUYẾT: SƠ PHỨC TRÌNH CỦA CHUỶNG MÔN NGUYÊN THỨC ĐIỆP.

Hoàng Đế Thạch Đỗ Ma sau cuộc họp các Hoàng đế Thiên Giáo tại Hoa Thạch Đông, trở về Hồ Sinh với một sự bức tức khôn tả. Ông cảm giận nhóm Chân Lý Thái Bình đã cả gan vạch trần chính sách cai trị khắc nghiệt của ông cho các Hoàng đế Thiên Giáo. Vì thế tên tuổi ông đã được các nhà lãnh đạo Thiên Giáo nhắc nhở luôn luôn và điều này đã làm cho uy tín của ông giảm sút rất nhiều. Để vớt vát lại chút nào uy tín và hóa giải một phần những thiệt hại do nhóm chống đối gây ra, Hoàng đế Thạch Đỗ Ma cho triệu tập các quan cận thần trung tín hầu tìm biện pháp đối phó. Sau nhiều ngày hội họp, bàn thảo, Triều đình bắt đầu cho thực hiện kế hoạch thâm độc nhằm làm lạc hướng cuộc tranh đấu của người Hoài Quốc tại Doanh Tuấn Giáo.

Buổi chiều ngày 20 tháng 11 năm Bính Dần 1986, trong lúc Bạc Trang Hán Tử đang ngồi đọc sách trong thư phòng thì người bưu trạm học tốc gỗ cửa trao cho ông một mật thư hỏa tốc có đóng dấu triện của Dinh Tế Tướng. Bạc Trang Hán Tử vội mở ra xem thì bắt gặp một bức thư với thủ bút của Tế Tướng Xú Uế Vân. Trong thư, đích thân vị Tế Tướng của Triều đình Thạch Đỗ Ma mời Bạc Trang Hán Tử và Giáo Học Thiên Trang của Doanh Tuấn Giáo tham dự cuộc tử võ tay ba do ông đứng làm chủ đài. Cuộc tử võ này nhằm mục đích khai thông những bế tắc của vấn đề người Hoài Quốc. Song song với thư mời giao đấu, Tế tướng Xú Uế Vân cũng còn gửi cho Bạc Trang Hán Tử một bản sao tờ sơ phúc trình của vị Sứ giả hòa giải là quan Chuỷng Môn Nguyên Thức Điệp. Bạc Trang Hán Tử liếc nhìn tờ sơ thì cau mày lộ vẻ khó chịu. Tờ sơ vừa đọc có những điểm vô lý kể sau:

— Thứ nhất, sơ phúc trình không đề ngày tháng,

niên lịch như các văn kiện quan trọng.

— Thứ hai, không thấy dấu triệu hoặc ấn tín của quan Chưởng Môn.

— Thứ ba là điều hết sức quan trọng. Bạc Trang Hán Tử trước kia có tiếp xúc với vị Sứ giả thì được biết tờ sơ phúc trình của ông rất dài. Những điều nhận xét về Triều đình và dân chúng Hoài Quốc được quan Chưởng Môn đúc kết và viết lại trên một tờ sơ dài khoảng 9 trang. Thế mà bản sao tờ sơ Tể tướng Xú Uế Vân gửi cho Bạc Trang hôm ấy chỉ dài độ 3 trang và nhất là nội dung chỉ chứa đựng những lời lẽ lên án việc thỉnh nguyện của Chân Lý Thái Bình. Bạc Trang Hán Tử đã thừa biết trong 6 trang còn lại của tờ sơ chứa đựng những điều bất lợi cho Triều đình; do đó Triều đình quyết định cắt xén và ém nhẹm không cho phổ biến. Nhất là những giải pháp được quan Chưởng Môn đề nghị liên quan đến sự ra đi tránh mặt của Lộ Dung cũng không thấy tiết lộ. Bạc Trang Hán Tử cho người liên lạc với Giáo Học Thiên Trang và được biết vị Chủ Sự của Bang Hành Sự cũng nhận được một mật thư tương tự. Cả hai vội thông báo cho vị Đệ nhất võ quan của Triều đình Thạch Đổ Ma là Tể tướng Xú Uế Vân và chấp nhận cuộc tỉ thí vào ngày hôm sau để dò xem thái độ của Triều đình.

Chiều ngày 21 tháng 11 vào khoảng đầu giờ Thân, tại bãi đất trống trải nằm sau bức tường bên ngoài Chánh điện của Đền thờ Vương Quốc, cuộc tỉ võ giữa cao thủ hai bên bắt đầu. Tể tướng Xú Uế Vân trong bộ võ phục quen thuộc màu đen của Thiên Giáo khuỳnh hai tay bái tổ vào thế. Bài quyền ra mắt của ông ngày hôm ấy thật là uyển chuyển, nhu mì không có vẻ gì thô bạo hung hãn như lần giao đấu với Bạc Trang Hán Tử trên võ đài của Đệ Thập Nhất Truyền Ảnh Trạm. Với nụ cười trên môi, khuôn mặt hớn hở, Tể tướng Xú Uế Vân một tay vỗ nhẹ vào vai của Bạc Trang Hán Tử và Giáo Học Thiên Trang trong thế “Thông Cảm Quyền”, tay còn lại dùng phán quan bút nguệch ngoạc hai chữ đại tự “Hiếu Lãm” trên mặt đất. Cả hai cao thủ của Doanh Tuấn Giáo đều nhanh trí đoán biết vị Tể tướng đang nghĩ gì về cuộc tranh chấp của người Hoài Quốc; tuy nhiên họ vẫn đứng chờ, chưa vội động thủ. Tể tướng Xú Uế Vân sau khi thi triển bút pháp trên mặt đất, ông vội luồn tay vào ngực áo lôi ra tờ sơ ba trang vắn tắt của quan Chưởng Môn Nguyên Thức Điệp. Đến lúc ấy, Bạc Trang Hán Tử



và Giáo Học Thiên Trang không thể nhịn hơn nữa, cả hai tung người nhảy vọt lên cao như hai chiếc pháo thăng thiên, đầu lắc nguầy nguậy, hai tay khoác liên hồi trước mặt vị Tể tướng trong thế “Tam Vô Pháp”, ý nói không muốn xem, không muốn nghe, không muốn đọc vì tất cả những lời lẽ trong sơ chỉ là sự lặp đi lặp lại ngôn ngữ của Triều đình. Tể tướng Xú Uế Vân thấy hai cao thủ của Doanh Tuấn Giáo quyết liệt chống lại tờ sơ bửu bối của ông, nên vội vàng mở nắp một chiếc bầu to trong chứa thứ nước đặc quánh như mật. Ông dốc một hơi vào mồm gần cạn bầu rồi bắt đầu dùng ngữ pháp ngọt ngào rót vào tai hai cao thủ Chân Lý Thái Bình. Ông cố gắng khuyến dụ họ và buộc họ phải nhìn nhận rằng cuộc chống đối Triều đình chỉ do sự hiếu lãm mà ra. Nhận thấy ngữ pháp của vị võ quan Triều đình chỉ làm ngứa ngáy màng nhĩ, cả hai cùng rút vội cặp song kiếm “Chân Lý Thái Bình” và bắt đầu kết hợp theo thế liên hoàn “Thượng Bất Chánh Hạ Tắc Loạn” tố cáo những điều sai quấy của Hoàng đế Thạch Đổ Ma và Tổng trấn Lộ Dung

khiến cho dân chúng của Doanh Tuấn Giáo phải thỉnh nguyện trong khổ sở.

Sau khi cố gắng giao đấu bằng những thế đánh ôn hòa nhưng không kết quả, Tể tướng Xú Uế Vân bắt đầu nổi nóng. Mặt ông đổi màu đỏ như gấc, máu dồn lên đầu nóng hừng hực. Thủ pháp của ông và nhất là ngôn ngữ bắt đầu chuyển hướng. Ông bắt đầu để lộ con người thực của ông. Những thế đánh mềm dẻo, uyển chuyển của “Bồ Câu Pháp” lúc ban đầu dần dần trở thành những cái vung tay, đá chân đầy phần nộ, hung hãn của “Hỏa Nhập Quyền”. Hai mắt long lên sòng sọc, mặt đỏ tía tai, tay đập xuống nền đất thùm thụp, mồm phun ra những ngôn từ thật khó nghe. Giáo Học Thiền Trang dùng hết sức bình sinh chống trả mãnh liệt bằng tất cả lập luận vững chắc của một người am hiểu đầy đủ tình hình. Bạc Trang Hán Tử thấy lối đánh của Tể tướng Xú Uế Vân đầy tính cách hung hăng, nóng nảy, ông vội dùng đấu pháp “Tiểu Ngạo Môn” vừa cười cười vừa chọc giận địch thủ. Quả nhiên, vị võ quan của Triều đình lại càng nổi nóng, ngôn từ bừa bãi và đấu pháp ngày càng rối loạn.

Đến khoảng giờ Thân, thấy trời đã gần tối, Tể tướng Xú Uế Vân cảm thấy thấm mệt, vội thu quyền về. Ông biết không dễ gì thuyết phục hai cao thủ của Doanh Tuấn Giáo chấp nhận những sự lầm lỗi như trong tờ sớ của Chưởng Môn Nguyên Thức Điệp. Trái lại, ông buộc lòng phải thỏa mãn lời yêu cầu của họ là tất cả những thông tư và yết thị trước đây của Hoàng đế Thạch Đổ Ma liên quan đến chính sách cai trị đối với Doanh Tuấn Giáo có những thiếu sót. Để tỏ thiện chí, hai cao thủ của Chân Lý Thái Bình hứa sẽ cố gắng cho sửa đổi những gì được xét thấy là không đúng trong việc cất nghĩa chính sách của Triều đình. Cả ba đều đồng ý sẽ tái đấu vào ngày 5 tháng 12 năm Bính Dần 1986.

Cuối tuần lễ đó, Lộ Dung và thủ hạ rần rộ cho phổ biến tờ sớ thiếu đầu thiếu đuôi, đã bị cắt xén quá nhiều của vị Sứ giả. Việc làm đen tối này đã bị hịch Chánh Đạo phơi bày trước công luận trong phần nhận định được viết vào giờ chót vì những thủ lãnh của Chân Lý Thái Bình biết chắc bọn người Lộ Dung sẽ lợi dụng cơ hội này để làm giảm tinh thần phe chống đối. Âm mưu của họ bị đập tan thêm một lần nữa

(*Còn tiếp*)

CÁO PHÓ

Chúng tôi vô cùng đau đớn báo tin cùng thân bằng quyến thuộc:

Cha, ông nội, ông ngoại, ông cố chúng tôi là

Cụ Cố GIUSE NGUYỄN VĂN PHÚC

(Cựu chánh trương xứ Phát Diệm, Phú Nhuận Sài Gòn)

đã tạ thế ngày 23 tháng 11 năm 1986 tại Phú Nhuận Sài Gòn

Xin thêm lời cầu nguyện cho linh hồn GIUSE sớm về hưởng nhan Chúa và Đức Mẹ

Thánh lễ cầu hồn sẽ được cử hành tại thánh đường OUR LADY OF PEACE, 2800 Mission College Blvd., Santa Clara, vào chiều thứ bảy lúc 6g30 ngày 6 tháng 12 năm 1986

TANG GIA ĐỒNG KHẬP BÁO

Thứ Nam: Nguyễn Văn Kim
Phó Trưởng Khu Mountain View, CA

PHÂN ƯU

Được tin

CỤ CỐ GIUSE NGUYỄN VĂN PHÚC

(Cựu chánh trương xứ Phát Diệm, Phú Nhuận Sài Gòn)

là thân phụ của ông Nguyễn Văn Kim, Phó trưởng khu Mountain View, CA vừa được Chúa gọi về tại Phú Nhuận, Việt Nam. Ban Chấp hành Họ Đạo NVCTTĐ và Ban Biên Tập tuần báo Chính Nghĩa xin thành thật phân ưu cùng ông Nguyễn Văn Kim và tang quyến.

Nguyện xin Chúa sớm đưa linh hồn Giuse được về hưởng tôn nhan Thánh Chúa.



PHÓNG SỰ HÌNH ẢNH



ĐÀI TRUYỀN HÌNH SỐ 7

MỘT TRONG SỐ NHIỀU HÌNH ẢNH CỦA CÁC PHÓNG VIÊN VÃ KÝ GIẢ ĐÃ TIẾP XÚC VỚI PHÁI ĐOÀN ĐẠI DIỆN GIÁO DÂN TRONG CHUYẾN ĐI HOA THỊNH ĐÓN



NỮ KỲ GIẢ NHẬT BÁO "NEW YORK TIMES"

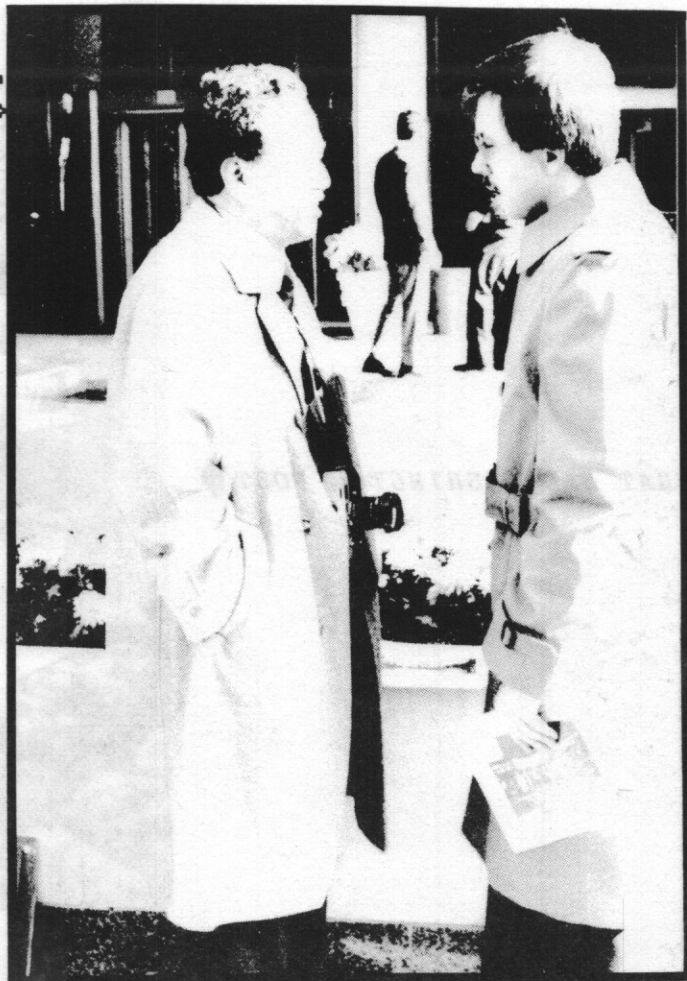


MỘT PHÓNG VIÊN ĐÀI TRUYỀN HÌNH
NÓI TIẾNG TÀI BAN NHA

KÝ GIẢ NHẬT BÁO "U.S.A. TODAY"



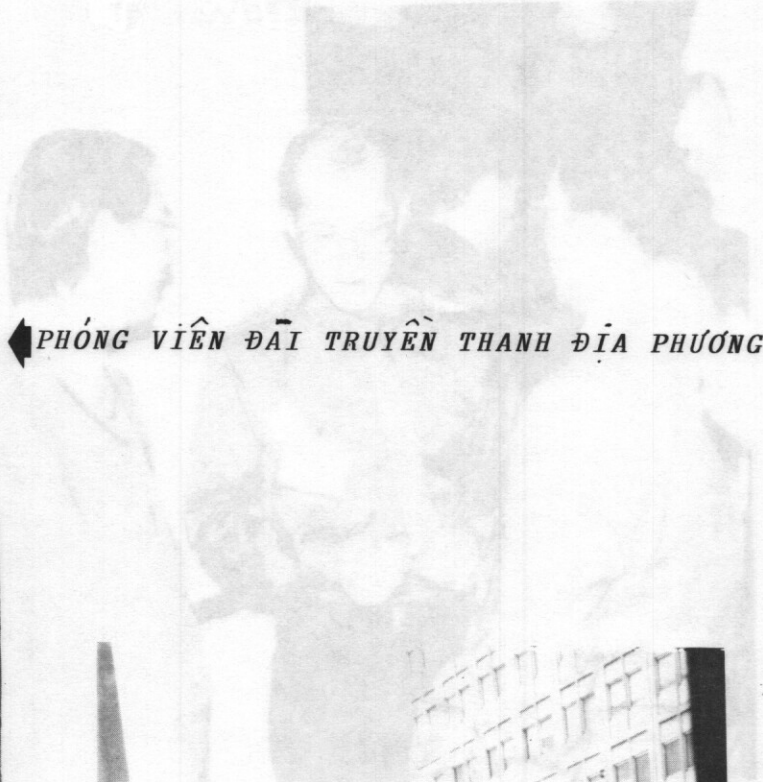
MỘT KÝ GIẢ TUẦN BÁO
CÔNG GIÁO ĐỊA PHƯƠNG



"YAGOT A.G.N" DAN TAI...



◀ PHÓNG VIÊN ĐÃI TRUYỀN THANH ĐỊA PHƯƠNG



NỮ KÝ GIẢ NHẬT BÁO WASHINGTON POST ▶

